

Những kết quả nổi bật và bài học kinh nghiệm VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XXI

□ **LÊ VĂN DŨNG**

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Nam

Thấm nhuần quan điểm “sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”, quá trình lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và phát triển, Đảng bộ tỉnh Quảng Nam luôn đặc biệt quan tâm, chăm lo công tác xây dựng Đảng. Từ đầu nhiệm kỳ (2015 - 2020) đến nay, bằng các giải pháp chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã đạt được những kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ, góp phần đưa Quảng Nam phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.



Quang cảnh Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu

Thời gian qua, Tỉnh ủy luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ trọng tâm. Bởi thông qua công tác này, không chỉ giúp nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trưởng thành hơn mà còn làm cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình đối với công việc được giao. Đặc biệt là giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng và quần chúng nhân dân. Trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức, Tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, sát hợp với tình hình thực tiễn của đảng bộ; thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với địa phương, cơ quan, đơn vị; xây dựng và tổ chức thực hiện các

Đảng bộ tỉnh hiện có 22 đảng bộ trực thuộc, 1.145 tổ chức cơ sở đảng (392 đảng bộ cơ sở, 753 chi bộ cơ sở) với 69.036 đảng viên¹. Từ sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI đến nay, kế thừa và phát huy những thành tựu, kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào chiều sâu, có nhiều điểm mới, cách làm sáng tạo, trong đó thể hiện rõ nét nhất trên các lĩnh vực công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kiểm tra giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và công tác dân vận.

1. Tính đến ngày 30/6/2020.

chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị; nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về trách nhiệm nêu gương, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cấp; chỉ đạo các cấp ủy, cán bộ, đảng viên liên hệ kiểm điểm việc học tập và làm theo Bác gắn với các biểu hiện suy thoái được nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được các cấp ủy quan tâm, Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, gắn với Kế hoạch số 51-KH/TU, ngày 14/9/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt được những kết quả quan trọng. Quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã giải quyết được nhiều vấn đề nổi cộm, bức xúc trong Đảng và Nhân dân, tạo chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trong triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện nhiều cách làm hay, mô hình mới, hiệu quả, nhiều điển hình tiên tiến có sức cổ vũ, lan tỏa mạnh mẽ... Từ những cách làm hay, những mô hình có hiệu quả, ý thức tự giác tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống của đa số cán bộ, đảng viên được nâng lên, nhất là nâng cao tinh thần trách nhiệm, sửa đổi phong cách, lề lối làm việc, sửa đổi thái độ vô cảm, công việc tặc trách của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Việc nêu gương luôn được cấp ủy chú trọng và triển khai thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đúng Quy định, thể hiện rõ nhất qua công tác nhận xét, đánh giá cán bộ, đảng viên mà đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tự phê bình và phê bình.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng có nhiều đổi mới

Công tác tổ chức xây dựng Đảng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng đặc biệt chú trọng, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đạt nhiều kết quả rõ rệt. Việc đổi mới, sắp xếp tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được chỉ đạo thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, đúng lộ trình gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của các cơ quan, đơn vị; toàn tỉnh đã giảm 22 đầu mối cấp phòng trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; giảm 55 cán bộ lãnh đạo cấp phòng thuộc các cơ quan hành chính cấp tỉnh và tinh giản 402 biên chế công chức. Đã thực hiện sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã, thôn; đến nay giảm còn 241 đơn vị cấp xã sau sắp xếp (giảm 03 đơn vị); giảm còn 1.240 đơn vị cấp thôn (giảm 479 đơn vị); giảm 776 người hoạt động không chuyên trách cấp xã và 3.797 người hoạt động không chuyên trách cấp thôn.

Tỉnh ủy đã kịp thời cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác tổ chức và cán bộ, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ trên tinh thần đúng người, đúng việc, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, khung năng lực vị trí việc làm, gắn với việc cơ cấu lại đội ngũ và giảm số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý. Trong đó, đã triển khai thí điểm mô hình Văn phòng phục vụ chung các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy; hợp nhất trung tâm bồi dưỡng chính trị (nay là trung tâm chính trị) vào ban tuyên giáo của 18/18 huyện, thị, thành ủy; trưởng ban dân vận cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở 11 đơn vị; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân ở cấp tỉnh và 15 huyện, thị, thành phố, 154 xã, phường, thị trấn; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở 07 xã, phường, thị trấn,... Đã thực hiện xong việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của 06 cơ quan tham mưu giúp việc

của Tỉnh ủy; kết quả giảm 10 đầu mối (từ 31 phòng xuống còn 21 phòng), giảm 42 lãnh đạo cấp phòng (từ 87 trưởng, phó phòng xuống còn 45 trưởng, phó phòng) và giảm 17 biên chế (từ 181 người xuống còn 164 người). Thực hiện xong việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Văn phòng HĐND tỉnh, kết quả giảm 01 đầu mối (từ 03 phòng xuống còn 02 phòng), giảm 01 trưởng phòng, 06 phó trưởng phòng và giảm 02 biên chế (từ 30 xuống còn 28 biên chế). Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh. Chuyển giao nguyên trạng cơ sở vật chất, 02 viên chức Phòng Khám - Quản lý sức khỏe cán bộ thuộc Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh về Sở Y tế quản lý. Giao chức năng thăm, khám, chăm sóc sức khỏe cán bộ cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện kể từ ngày 01/01/2019, sau khi sắp xếp giảm 05 biên chế. Kết thúc hoạt động của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh kể từ ngày 01/01/2019. Chuyển các tổ chức đảng về trực thuộc đảng bộ địa phương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính. Sau khi kết thúc hoạt động giảm 03 biên chế.

Trên cơ sở các nghị quyết, quy định của Trung ương về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức triển khai, quán triệt, ban hành các văn bản để lãnh đạo thực hiện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong Đảng bộ tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ giữa các khâu trong công tác cán bộ. Về phân cấp cán bộ, Tỉnh ủy đã phân cấp mạnh thẩm quyền quyết định về công tác cán bộ cho các địa phương, đơn vị, gắn quyền hạn với trách nhiệm, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Tất cả các nội dung về công tác cán bộ từ tỉnh đến cơ sở được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định và quyết định theo đúng thẩm quyền. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và quyết định các chức danh từ phó giám đốc và tương đương các sở, ban, ngành tỉnh và ủy viên ban thường vụ, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên. Các chức danh cán bộ còn lại Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân cấp cho ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quản lý và quyết định. Trong thời gian qua, chú trọng đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ, nhất là người đứng đầu theo

tiêu chí: bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Việc làm này phù hợp với tình hình thực tế.

Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức từng bước đi vào nền nếp, chặt chẽ theo phân cấp. Trong nhiệm kỳ đã ban hành 03 nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy. Công tác đánh giá cán bộ được quan tâm. Công tác quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử được chú trọng hơn, đảm bảo đúng quy định, dân chủ, khách quan, công tâm trong việc lựa chọn nhân sự. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Từng bước đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ, nhất là người đứng đầu; ưu tiên cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Đồng thời, chỉ đạo khắc phục sai sót, thực hiện nghiêm kết luận của Bộ Chính trị và Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác cán bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường và đạt nhiều kết quả toàn diện

Nhiệm kỳ qua, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng. Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, gắn kiểm tra, giám sát tổ chức đảng với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát được tiến hành chặt chẽ. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tập trung kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhiều vấn đề, vụ việc nổi cộm, bức xúc được tiến hành kiểm tra, xem xét, không chờ kết luận của các cơ quan thanh tra, điều tra; nhiều lĩnh vực khó, phức tạp, nhạy cảm đã được kiểm tra, kết luận, xử lý nghiêm minh đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, tạo niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp kiểm tra chuyên đề 3.719 lượt tổ chức đảng và 10.351 lượt đảng viên; giám sát chuyên đề 2.906 lượt tổ chức đảng và 6.085 lượt đảng viên; UBKT các cấp kiểm tra dấu hiệu vi phạm

đối với 429 tổ chức đảng và 1.253 đảng viên; xử lý kỷ luật 269 đảng viên. Ngoài ra, đã triển khai thực hiện tốt việc khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau kiểm tra, giám sát.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 11 quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; chỉ đạo cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương căn cứ quy chế phối hợp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật giữa ủy ban kiểm tra cấp mình với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan. Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ký kết quy chế phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ đội Biên phòng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Quân khu V.

Công tác dân vận từng bước đổi mới, hiệu quả được nâng lên

Trong nhiệm kỳ, nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng có nhiều đổi mới được thể hiện rõ nét qua việc tổ chức tốt việc triển khai quán triệt, cụ thể hóa nghị quyết của Trung ương liên quan đến công tác dân vận. Đặc biệt, đã phát động và tổ chức nhiều phong trào, cuộc vận động gắn với phong trào thi đua *“Dân vận khéo”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia, tạo sự lan tỏa tích cực trong cộng đồng xã hội, góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn. Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận với phương châm hướng về cơ sở, trọng dân, gần dân, hiểu dân và phải thật sự tin dân, để nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết những vấn đề hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tăng cường mối quan hệ khăng khít giữa dân với Đảng. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, đã tạo ý thức *“trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm*

dân tin” thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về *“cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”*. Nhiều chỉ thị, nghị quyết, quy chế, quy định, kế hoạch đã ban hành cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, đảm bảo nguyên tắc mọi chủ trương, cơ chế, chính sách đều xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân như: Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phát triển kinh tế - xã hội miền núi; giảm nghèo bền vững; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đối thoại trực tiếp với công dân, giải quyết những bức xúc, kiến nghị và đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, y tế, giáo dục, cải cách thủ tục hành chính.

Từ thực tiễn công tác nhiệm kỳ qua, rút ra một số bài học kinh nghiệm

Một là, thường xuyên coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Bám sát Cương lĩnh, Điều lệ và các nghị quyết của Đảng, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm về công tác xây dựng Đảng; nắm chắc tình hình và chủ động tham mưu, đề xuất, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và Điều lệ Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện cho phù hợp với thực tế của tỉnh.

Hai là, phải chủ động, tích cực trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; có tư duy đổi mới, sáng tạo, cách tiếp cận khoa học, phù hợp; mạnh dạn tổ chức thực hiện với bước đi chắc chắn, không chủ quan, nóng vội; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện các mặt của công tác xây dựng Đảng.

Ba là, phải coi trọng công tác nghiên cứu, cụ thể hóa Điều lệ Đảng bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc từ thực tiễn công tác xây dựng Đảng. Trong tổ chức thi hành cần phải giữ đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm Điều lệ Đảng.

Bốn là, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ
(Xem tiếp trang 10)

Chuẩn bị chu đáo công tác nhân sự góp phần để Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thành công tốt đẹp

□ **NGUYỄN CHÍNH**

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam*

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, đặc biệt là các bài viết của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng về công tác chỉ đạo Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt sâu sắc mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và đã ban hành Chỉ thị số 45-CT/TU, Hướng dẫn số 02-HD/TU và nhiều văn bản hướng dẫn cụ thể về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Xác định công tác nhân sự là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định sự thành công của Đại hội. Quán triệt các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa công tác tổ chức xây



Ngày 08/5/2020, Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức Hội nghị bàn về công tác cán bộ.

dựng Đảng phù hợp với tình hình địa phương để kịp thời tháo gỡ, giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Ban hành các quy định cụ thể về phân cấp, nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm quản lý cán bộ của từng cơ quan, cấp ủy; các quy định cụ thể về tiêu chuẩn chức danh cán bộ các cấp, cụ thể từng chức danh trong hệ thống chính trị; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong

công tác để bạt, bổ nhiệm cán bộ. Quy trình công tác cán bộ tiếp tục được đổi mới, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng, chặt chẽ hơn; đã làm rõ được trách nhiệm của cán bộ, tập thể lãnh đạo của cơ quan tham mưu, đề xuất; trách nhiệm của cán bộ, cơ quan thẩm định, thành viên cấp ủy, cán bộ lãnh đạo và người đứng đầu quyết định công tác cán bộ.

Đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã triển khai thực hiện nghiêm

các Kết luận số 43-TB/TƯ của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TƯ và Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về kiểm tra, rà soát, xử lý, hủy bỏ và thu hồi các quyết định về công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ không đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình. Qua kiểm tra, rà soát, Tỉnh ủy đã chỉ đạo xử lý kiểm điểm, bổ sung điều kiện tiêu chuẩn cho nhiều cán bộ, công chức; thu hồi, hủy bỏ quyết định, chuyển đổi vị trí công tác, đào tạo lại đối với một số trường hợp. Đồng thời, các cấp ủy, UBKT, ban tổ chức các cấp đã tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm về công tác cán bộ. Công tác kiểm tra, giám sát đã có những tác động tích cực đến các tổ chức đảng, người đứng đầu; bản thân cán bộ, đảng viên đã chủ động tự rà soát, khắc phục khuyết điểm, hạn chế và tự rèn luyện để góp phần nâng cao chất lượng cán bộ và công tác cán bộ. Nhờ thực hiện nghiêm túc và đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ nên nhiệm kỳ này cơ bản khắc phục được những hạn chế, khuyết điểm, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp và quyết định chất lượng công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp.

Trong quy trình chuẩn bị nhân sự Đại hội lần này có đổi mới rất quan trọng, đó là phải thực hiện 5 bước để thảo luận, xem xét, quyết định lựa chọn những nhân sự đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn, thật sự tiêu biểu, có uy tín, có năng

lực lãnh đạo và đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ. Đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả hoạt động trong thực tiễn của cán bộ, đồng thời rà soát, khảo sát nhân sự một cách kỹ lưỡng về các điều kiện, tiêu chuẩn, lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; thành lập Tổ khảo sát lấy ý kiến nơi công tác, nơi cư trú của cán bộ và lấy ý kiến thẩm tra, xác minh của các cơ quan chức năng liên quan đối với những nhân sự công tác ở một số địa bàn, lĩnh vực liên quan đến quản lý kinh tế, tài chính, tài sản, đất đai, tài nguyên, doanh nghiệp hoặc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan chức năng chưa kết luận. Thực hiện điều chuyển, bố trí lại công tác, đào tạo lại và không giới thiệu những nhân sự tham gia vào danh sách nhân sự bầu cấp ủy thiếu điều kiện, tiêu chuẩn, vi phạm nghiêm trọng về phẩm chất, đạo đức, lối sống...

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch; chủ động bố trí, phân công điều động, luân chuyển cán bộ trước Đại hội, trong đó, quan tâm chú ý cơ cấu cán bộ nữ, trẻ có triển vọng và cán bộ người dân tộc thiểu số... Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác nhân sự.

Đến thời điểm hiện nay, có 1.145 tổ chức cơ sở đảng và 22 đảng bộ cấp trên cơ sở đã tổ

chức đại hội thành công. 5.240 cấp ủy viên được bầu tại đại hội là nhân sự được cấp ủy các cấp chuẩn bị, chỉ có 6 đồng chí được giới thiệu thêm tại đại hội. Kết quả đại hội các cấp nhận được sự đồng thuận cao trong cấp ủy, cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đảng bộ tỉnh khóa XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã lựa chọn ra được 60 đồng chí thật sự tiêu biểu, đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện để trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Có thể khẳng định công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 được thực hiện đảm bảo dân chủ, chặt chẽ, có sự thống nhất cao, thực hiện đầy đủ các bước đúng quy trình; nhân sự được giới thiệu ứng cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy đảm bảo đủ số lượng, đúng cơ cấu theo quy định được Bộ Chính trị đánh giá cao và thống nhất phê duyệt. Đây sẽ là cơ sở, là tiền đề, là yếu tố quan trọng góp phần để Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thành công tốt đẹp./.



Những nhiệm vụ trọng tâm CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO TỈNH QUẢNG NAM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

□ **NGUYỄN THỊ THU LAN**

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Nhiệm kỳ 2015-2020, công tác tuyên giáo đã bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương và cấp ủy các cấp, toàn ngành đã chủ động thực hiện đồng bộ các mặt công tác và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trong đó, đã góp phần quan trọng vào việc đưa chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng vào thực tiễn cuộc sống; đảm bảo sự thống nhất tư tưởng chính trị và hành động cách mạng trong Đảng bộ, tạo sự đồng thuận trong xã hội; củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi của sự nghiệp đổi mới đất nước.

Nhìn lại nhiệm kỳ qua, ngành tuyên giáo đã tham mưu cấp ủy tổng kết sát đúng tình hình thực tiễn, kịp thời đề xuất ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề, trọng tâm, trọng điểm ngay từ đầu nhiệm kỳ. Toàn ngành cũng đã chủ động công tác dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng, không để xảy ra “điểm nóng”, đảm bảo an ninh tư tưởng, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, đã tham gia tích cực vào thành quả tuyên truyền phòng chống, đẩy lùi đại dịch covid-19 gắn với tập trung phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên lĩnh vực thông tin, tuyên truyền, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã phát huy vai trò nòng cốt, đưa các chủ trương, nghị quyết đến



Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị giao ban công tác Tuyên giáo 6 tháng đầu năm 2020 tại huyện Nam Trà My.

với đông đảo cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Đáng chú ý, trên thực tế có một số lĩnh vực mới, nhạy cảm, khó khăn, đụng chạm đến quyền lợi của các địa phương, đơn vị, từng hộ dân... song nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cùng với sự vào cuộc triển khai cụ thể hóa một cách đồng bộ của các cấp, các ngành nên đã đem lại hiệu ứng rất tích cực. Việc tăng cường theo dõi, định hướng báo chí, cung cấp thông tin chính thống, thực hiện đúng quy chế phát ngôn gắn với tham mưu tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy chính quyền các cấp đã góp phần ổn định tình hình an ninh tư tưởng, kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Đặc biệt, đội ngũ Tuyên giáo đã chủ động tham mưu cấp ủy thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Đồng

thời, tham mưu thực hiện Chỉ thị 05 gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 của Bộ Chính trị, chú trọng tôn vinh, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trên toàn tỉnh.

Trong thực tế, vẫn còn những hạn chế, khó khăn nhất định, song, có thể khẳng định, công tác tuyên giáo toàn tỉnh đã phát huy truyền thống vẻ vang của ngành; triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI một cách chủ động, đổi mới mạnh mẽ về nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên giáo, góp phần quan trọng đưa chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng vào cuộc sống, củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trong toàn tỉnh, đóng góp tích cực vào việc nâng cao vị thế, vai trò của tỉnh và cơ bản đạt một số tiêu chí tỉnh khá của cả nước.

Trong tình hình mới, nhất là giai đoạn 2020-2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với ngành Tuyên giáo các cấp. Đó là thời điểm tập trung tuyên truyền kết quả, triển khai quán triệt Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Bên cạnh đó, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ số sẽ tác động sâu rộng đến từng quốc gia. Trong nước, ổn định chính trị và kinh tế vĩ mô tiếp tục là nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển đất nước. Tuy nhiên, bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước. Tình hình Biển Đông diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường. Các thách thức phi truyền thống, an ninh mạng; hệ lụy của biến đổi khí hậu; ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; chất lượng dân số còn thấp và xu hướng già hóa dân số là những thách thức rất lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta trong thời gian đến.

Đối với tỉnh Quảng Nam, những thành tựu đạt được qua các thời kỳ là tiền đề thuận lợi cho sự phát triển trong thời gian đến. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, vẫn còn không ít

khó khăn, thách thức, trong đó đại dịch covid 19 đã, đang và sẽ tiếp tục tác động tiêu cực đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của các địa phương trong tỉnh, nhất là ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế, thu chi ngân sách, đầu tư và thương mại, làm gián đoạn các chuỗi giá trị sản xuất quan trọng, suy giảm tiêu dùng, dịch vụ và du lịch... đòi hỏi ngành tuyên giáo các cấp cần tiếp tục nỗ lực hơn nữa, bám sát thực tiễn, hành động quyết liệt cho mặt trận công tác tư tưởng, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ, nhất là xây dựng Quảng Nam thành tỉnh phát triển khá của cả nước như Dự thảo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII đã đề ra. Trong đó cần tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất: Khẩn trương, chủ động tham mưu cấp ủy tổ chức biên soạn tài liệu, xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, đổi mới, đa dạng hình thức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Trong đó đẩy mạnh tuyên truyền những thành tựu nổi bật nhiệm kỳ 2015-2020, nêu rõ khuyết điểm, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm. Dự báo sát đúng tình hình sắp đến, từ đó cổ vũ, động viên ý chí tự lực, tự cường, ra sức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020-2025. Triển khai thường xuyên, hiệu quả công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ chủ chốt các cấp.

Thứ hai: Tăng cường nghiên cứu, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội; tham mưu cấp ủy xử lý kịp thời những vấn đề bức xúc nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 ngay từ ban đầu, ngay từ cơ sở, không để hình thành các “điểm nóng” phức tạp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị “*về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”, tuyên truyền đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nhằm ngăn chặn,

đẩy lùi tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; làm tốt công tác tư tưởng, củng cố và tăng cường niềm tin, sự gắn bó của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Phối hợp các ban ngành chức năng thực hiện triệt phá kịp thời các tin giả, xấu độc trên không gian mạng, làm lành mạnh hóa môi trường thông tin truyền thông, internet và mạng xã hội. “Xây” phải gắn liền với “chống”, đấu tranh kiên quyết, ngăn chặn từ gốc, từ xa các yếu tố gây mầm “diễn biến hòa bình”; Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân, nhất là đội ngũ Tuyên giáo các cấp phải là những “bộ lọc” trước thông tin đa chiều của mạng xã hội.

Thứ 3: Tiếp tục chủ động đổi mới, nâng cao chất lượng triển khai các nhiệm vụ công tác tuyên giáo, góp phần vào tuyên truyền thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Đại hội lần thứ XIII của Đảng, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020-2025.

Trong đó, tích cực tham mưu học tập, quán triệt, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên lĩnh vực tuyên giáo; góp phần tổng kết thực tiễn, bổ sung, hoàn thiện lý luận, chốt lọc những vấn đề mới vào quá trình triển khai thực hiện nghị quyết. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị 05 gắn với Nghị quyết Trung ương 4 của Bộ Chính trị, nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng rèn luyện đạo đức, chú trọng thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ đảng viên, nhất cán bộ chủ chốt. Quá trình thực hiện cần tổ chức sơ kết, phát hiện và biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, cách làm hay và điển hình tiến tiến có sức cổ vũ, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn tỉnh.

Chủ động, tích cực tham mưu, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng trên lĩnh vực khoa giáo, văn hóa - văn nghệ theo hướng tăng cường tính chính trị trong công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ gắn với nắm bắt tình hình tư tưởng và phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức; chú trọng việc xây dựng bồi đắp những phẩm chất tốt đẹp của con người Quảng Nam, tiếp tục giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống lịch sử, cách mạng hào hùng

của Đất và Người Quảng Nam. Đẩy mạnh công tác lý luận chính trị và nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ, lịch sử đấu tranh cách mạng ngành, địa phương. Khơi dậy, nuôi dưỡng khát vọng, hoài bão trong mọi tầng lớp nhân dân, nhất là trong thế hệ trẻ về nỗ lực cống hiến, phấn đấu vì một nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, xây dựng Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước theo hướng nhanh, bền vững.

Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời, nhạy bén, chính xác các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; về tình hình thế giới, trong nước, trong tỉnh để định hướng tư tưởng chính trị; về các sự kiện chính trị, các ngày lễ kỷ niệm trọng đại... Củng cố đội ngũ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền miệng của đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên. Tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền biển, đảo, phân giới cắm mốc. Đa dạng các phương thức tuyên truyền. Tiếp tục nâng cao chất lượng tin, bài và công tác biên soạn, in ấn, phát hành các ấn phẩm như Sổ tay Tuyên truyền, Bản tin xây dựng Đảng, Trang thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh và Thông tin nội bộ,... Đánh giá việc thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và UBND cùng cấp theo quyết định 221-QĐ/TW của Ban Bí thư.

Thứ tư: *Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, định hướng các cơ quan báo chí – xuất bản, truyền thông.* Cần tăng cường vai trò lãnh đạo, định hướng đối với hoạt động báo chí, xuất bản; giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; đảm bảo hoạt động đúng tôn chỉ, chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Quy hoạch các cơ quan báo chí trên toàn tỉnh; triển khai thực hiện Kết luận số 23-KL/TW, ngày 22/11/2017 của Ban Bí thư về “Tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Triển khai Chỉ thị 43 của Ban Bí thư về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Nhà báo. Trong đó, tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí; quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ quan

đại diện, phóng viên thường trú trên địa bàn, xử lý nghiêm những sai phạm trong hoạt động báo chí, xuất bản. Định hướng, phối hợp trong hoạt động của Tổ công tác báo chí truyền thông của UBND Tỉnh. Chú trọng phát huy vai trò báo chí tham gia giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các quy định nêu gương của cán bộ đảng viên; đấu tranh phản bác các luận điệu thù địch, phản động; định hướng tuyên truyền kịp thời trước, trong, sau các sự kiện chính trị quan trọng nhiệm kỳ 2020-2025 trên địa bàn. Thực hiện phương châm: Đẩy mạnh tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, xem đây là dòng thông tin chủ lưu của báo chí, lấy cái tốt đẩy lùi cái xấu, lấy cái tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái đẹp dẹp cái xấu... Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, thể nghiệm kỹ thuật mới, hiện đại, tương tác trong lĩnh vực báo chí đa phương tiện thời đại công nghệ 4.0: báo điện tử, fanpage, e-magazine, infographic, group, blog, tài khoản mạng xã hội...

Thứ năm: Cùng cố tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng của đội ngũ làm công tác tuyên giáo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới như ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng: “Tuyệt đối trung thành, kiên định vững vàng, biết cách tổ chức công việc, có dũng khí đấu tranh, có đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phải nói được, làm được, thuyết phục được, không bị mua chuộc bởi các thế lực xấu, thù địch. Phương pháp phải dân chủ, chân thành, không thể gò ép, áp đặt, mệnh lệnh; phải rất tinh tế, đi vào lòng người”. Tiếp tục tham mưu thực hiện Quy định 208 của Ban Bí thư về chức năng nhiệm vụ Trung tâm chính trị cấp huyện. Chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức mới gắn với công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; bảo đảm điều kiện, phương tiện làm việc cho cán bộ tuyên giáo đầu tư công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ tác nghiệp, điều hành trong toàn ngành.

Năm năm tới là một chặng đường có ý nghĩa hết sức quan trọng với tiến trình xây dựng Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước như mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XXII đã đề ra. Với những tiềm năng to lớn,

Những kết quả...

(Tiếp theo trang 4)

lệ Đảng; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế, hướng dẫn sát hợp với tình hình thực tiễn; căn hệ thống hóa, rà soát sắp xếp lại toàn bộ hệ thống văn bản của Đảng; kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng thành các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước để triển khai thực hiện đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Năm là, thường xuyên quan tâm quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Những kết quả và bài học kinh nghiệm nêu trên là cơ sở hết sức quan trọng để đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới. Chúng ta tin tưởng rằng với truyền thống cách mạng và quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, sự đồng tình của cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh. ♦

triển vọng cao nhưng cũng là giai đoạn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh nhà phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những ảnh hưởng hệ lụy tiêu cực sau đại dịch covid 19; song với tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm, phát huy truyền thống “đi trước , mở đường”, nỗ lực vượt khó; nhất định công tác tuyên giáo của toàn Đảng bộ sẽ thực sự đổi mới, hiệu quả, bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, đóng góp tích cực vào quá trình phát triển nhanh, bền vững của Quảng Nam trong thời gian đến. ♦

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận ở Quảng Nam

□ **HUỲNH THỊ THÙY DUNG**

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Nam

Trong những năm qua, công tác dân vận được Đảng bộ tỉnh tiếp tục xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm gắn với đề ra các định hướng, giải pháp phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới. Nhờ đó, công tác dân vận trên địa bàn tỉnh đã từng bước phát huy được hiệu quả và có nhiều chuyển biến rõ nét, tích cực.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hệ thống chính trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ về công tác dân vận được các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở quan tâm, chú trọng; theo đó, đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều văn bản¹ để cụ thể hóa công tác dân vận của Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với tình hình thực tế; chú trọng đến việc lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá, việc mới, việc khó có liên quan, tác động trực tiếp đến đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân,... để lãnh đạo thực hiện. Bên cạnh việc tiếp tục đổi mới và đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; đã phối hợp, thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Công tác lãnh đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân có sự đổi mới và phù hợp với tình



Đồng chí Huỳnh Thị Thùy Dung, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy thăm và tặng quà đồng bào huyện Tây Giang.

hình thực tiễn, nhất là công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân², tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm, chính đáng của Nhân dân được cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu quan tâm chú trọng. Công tác dân vận chính quyền, dân vận của lực lượng vũ trang gắn với cải cách hành chính được quan tâm đúng mức, đã tạo được sự chuyển biến rõ nét trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, công chức, viên chức... góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân, giữ vững tình quân - dân. Công tác giám sát, phản biện xã hội³ ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả,

1. 05 năm qua, Tỉnh ủy đã ban hành 14 văn bản (trong đó, 04 Chỉ thị, 04 Thông tri, 03 Kế hoạch, 02 Công văn, 01 chương trình).

2. Nhiệm kỳ qua các cơ quan quản lý Nhà nước của tỉnh đã tổ chức tiếp 57.433 lượt người, có 305 đoàn nhiều người.

3. 05 năm qua, đã tổ chức 1.646 cuộc giám sát, tham gia 3.225 đoàn giám sát; 626 hội nghị phản biện, 1.226 lượt góp ý bằng văn bản.

góp phần quan trọng vào việc nâng cao vị trí, uy tín của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong hoạt động thực tiễn. Việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo tạo được sự đồng thuận và ổn định về mặt xã hội; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp, từng bước xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu. Qua đó, tạo được sự đồng thuận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, niềm tin của Nhân dân vào Đảng ngày càng được nâng lên.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đó là: một số cấp ủy đảng, chính quyền và một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới. Việc lãnh đạo cụ thể hóa các văn bản của Đảng về công tác dân vận có lúc chưa kịp thời và có mặt chưa sát với tình hình thực tế; công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chưa được quan tâm đúng mức. Công tác dân vận chính quyền tuy có chuyển biến nhưng có nơi chưa thực sự rõ nét. Việc thực hiện dân chủ ở một số cơ quan nhà nước, chính quyền cấp xã hiệu quả chưa cao. Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng nhân dân có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là chưa ứng dụng và khai thác lợi thế, tích cực từ mạng xã hội. Công tác giám sát, phản biện xã hội ở cấp huyện, xã còn lúng túng. Các mô hình, điển hình, phong trào, hoạt động còn dàn trải, thiếu kiểm tra, sơ kết, tổng kết nhân rộng. Công tác nắm bắt và dự báo tình hình nhân dân, dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời, chưa sát với thực tế...

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Quảng Nam, giai đoạn 2020 - 2025, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới; xác định công tác dân vận là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức

chính trị - xã hội, của toàn thể cán bộ, đảng viên. Chú trọng tăng cường và đổi mới công tác lãnh đạo của cấp ủy đối với hệ thống chính trị nhằm tạo ra sự thay đổi đồng bộ, toàn diện trong hành động, việc làm của từng bộ phận trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Gắn công tác dân vận trong việc xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thứ hai, đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, trong đó, chú trọng sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo hướng sáng tạo, thiết thực, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tiếp tục lãnh đạo và cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phong cách “*Gần dân, trọng dân, học dân, có trách nhiệm với nhân dân*” và mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ “*Dân vận kém thì việc gì cũng kém, dân vận khéo thì việc gì cũng thành công*”.

Thứ ba, tăng cường và đổi mới công tác dân vận chính quyền, dân vận của lực lượng vũ trang nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; xem đây là khâu đột phá của công tác dân vận, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/2016/CT-TTg, ngày 16/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ⁴ gắn với việc xây dựng chính quyền thân thiện của dân, do dân, vì dân và công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ. Thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch trong điều hành, quản lý theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là ở lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp công dân; đối thoại với dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng

4. Về “tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”.

liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của người dân. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, hạn chế vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người. Định kỳ, sơ kết, tổng kết các chương trình phối hợp về công tác dân vận giữa Ban Dân vận với chính quyền, các ngành, lực lượng vũ trang ở các cấp.

Thứ tư, tiếp tục chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng về cơ sở, gần dân, vì nhân dân phục vụ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Phát huy dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ giám sát xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI); Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII); Quy định số 1224-QĐ/TU, ngày 06/5/2019 “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cấp” nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng, từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới.

Thứ năm, quan tâm chăm lo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, chăm sóc sức khỏe,...; vận động và giúp đỡ nhân dân giảm nghèo bền vững, vươn lên làm giàu chính đáng, hợp pháp, xây dựng đời sống văn hóa ở từng cộng đồng dân cư. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo gia đình chính sách, người nghèo, các đối tượng yếu thế, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

Huy động sức mạnh của nhân dân trong tham gia xây dựng nông thôn mới, đời sống văn hóa; đấu tranh phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn những hoạt động lợi dụng dân tộc, tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, không để phát sinh điểm nóng, vụ

việc phức tạp kéo dài.

Thứ sáu, quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp đảm bảo đủ số lượng theo quy định; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận, đặc biệt là đội ngũ trực tiếp làm công tác tham mưu có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, trình độ chính trị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tham mưu cho cấp ủy ban hành cơ chế, chính sách thu hút những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, có uy tín, có kinh nghiệm làm công tác dân vận; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ trẻ và cán bộ người dân tộc thiểu số.

Thứ bảy, Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Trung ương, của tỉnh gắn với tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận để lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong toàn xã hội.

Đảng ta xem công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng, là điều kiện quan trọng đảm bảo cho sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối liên hệ gần bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Do vậy, cần tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác dân vận, phải đầu tư nhiều hơn nữa cho công tác dân vận để công tác dân vận có thể “đi trước một bước”, làm cho nhân dân hiểu, nhân dân tin, nhân dân ủng hộ. Có như vậy mới tạo thành sức mạnh tổng hợp để xây dựng, phát triển quê hương và nâng cao hiệu quả công tác dân vận lên một tầm cao mới.♦



CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM: tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

□ **Thiếu tướng NGUYỄN ĐỨC DŨNG**

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Giám đốc Công an tỉnh Quảng Nam*

Quán triệt sâu sắc chủ trương của Đảng, Chính phủ, Bộ Công an về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và xây dựng Công an xã, phường, thị trấn (gọi chung là Công an xã) chính quy, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trong tình hình mới, cụ thể là: Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về “*tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ “*quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an*”; Đề án 106 của Bộ Công an về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”...; Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc trong lực lượng Công an tỉnh.

Xác định việc tinh gọn bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ và xây dựng, bố trí Công an xã chính quy là nhiệm vụ vô cùng quan trọng, với mục tiêu đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo; giảm tầng nấc trung gian trong điều hành công việc, làm cho lực lượng Công an gần dân hơn, bám sát cơ sở, nắm và giải quyết tình hình về ANTT ngay từ cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Tuy nhiên, chủ trương trên cũng sẽ tác động trực tiếp đến chế độ, chính sách, làm thay đổi môi trường, đơn vị công tác và ảnh hưởng đến tâm tư của một bộ phận cán bộ chiến sỹ (CBCS), nhất là đối với CBCS được tăng cường về các xã, huyện miền núi.



Thiếu tướng Nguyễn Đức Dũng, Giám đốc Công an tỉnh phát biểu kết luận tại Hội nghị về công an xã chính quy năm 2020.

Do đó, Ban Thường vụ Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc họp, bàn bạc thống nhất phương án, lộ trình thực hiện cho phù hợp. Chỉ đạo cấp ủy, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương quán triệt đến từng CBCS về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tinh gọn bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, xây dựng, bố trí Công an xã chính quy và cụ thể hóa vào nghị quyết của cấp ủy, chương trình công tác của đơn vị, địa phương mình; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho CBCS, nhất là việc thực hiện phong trào “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ*”, cuộc vận động “*Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ*”...; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên, chủ động phòng ngừa, phát hiện những trường hợp

có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”... để kịp thời xử lý, tinh lọc đội ngũ; rà soát, đánh giá từng vị trí việc làm theo khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở các cấp Công an và ấn định biên chế phù hợp, kết hợp tăng cường lực lượng dồi dư từ các phòng để bổ sung cho Công an cấp huyện, cấp xã. Từ đó, CBCS Công an tỉnh tin tưởng tuyệt đối, sẵn sàng nhận nhiệm vụ mới với tinh thần đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc, Đảng và Nhân dân cần đến; đến nay, đã có hơn 200 CBCS đang công tác tại các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh có đơn tự nguyện đăng ký nguyện vọng về công tác tại Công an huyện, xã phù hợp với năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác, chuyên ngành đào tạo và hợp lý hóa gia đình.

Với sự quyết liệt và cách làm khoa học, khách quan, thận trọng, dân chủ, công khai, đến nay, việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy Công an tỉnh và xây dựng Công an xã chính quy được diễn ra thuận lợi, đảm bảo tiến độ, mục tiêu, yêu cầu đặt ra. Cụ thể:

Đối với việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an tỉnh theo Quyết định số 4146/QĐ-BCA ngày 09/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về tổ chức bộ máy Công an tỉnh Quảng Nam: Về tổ chức bộ máy mới Công an tỉnh từ 30 Phòng còn 28 Phòng (giảm 02 Phòng); từ 131 Đội còn 108 Đội (giảm 23 Đội), không tổ chức Đội thực hiện riêng nhóm nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp, chính trị, hậu cần tại 23 Phòng. Về tổ chức bộ máy Công an cấp huyện giảm 08 đầu mối cấp Đội, hiện có 147 Đội, giải thể 07 Đồn Công an để tăng cường lực lượng tập trung bố trí Công an xã chính quy. Điều động hàng chục cán bộ chỉ huy cấp Đội bổ sung cho Công an các địa phương theo hướng địa phương nào cần tăng cường mặt công tác nào thì điều động bố trí cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp về địa phương đó. Đến nay, mô hình tổ chức bộ máy của Công an tỉnh Quảng Nam được kiện toàn theo đúng quy định của Bộ Công an, hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu đảm bảo ANTT, góp phần phục vụ thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà.

Song song với việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy Công an các đơn vị, địa phương, Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh tập trung chỉ đạo xây

dựng, bố trí Công an xã chính quy. Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã chủ động báo cáo, tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc sắp xếp, bố trí công tác, giải quyết chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách; đồng thời, khẩn trương chuẩn bị các điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất để triển khai điều động Công an chính quy từ tỉnh, huyện về đảm nhiệm các chức danh Công an xã bảo đảm đúng tiến độ. Tổ chức nhiều cuộc họp để đánh giá mô hình tổ chức, biên chế của từng lực lượng, từng đơn vị, địa phương để có phương án điều chỉnh hợp lý, tạo cơ chế, chính sách cán bộ phù hợp đối với cán bộ chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, bố trí.

Tính đến tháng 9/2020, Công an tỉnh đã điều động 475 đồng chí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 203/203 xã (203 Trưởng Công an xã, 109 Phó Trưởng Công an xã, 163 Công an viên; đến hết quý III/2020, sẽ hoàn thành việc bố trí 05 Công an chính quy/xã); thành lập 65 Chi bộ/203 xã; tổ chức 04 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo chương trình khung của Bộ Công an, 03 lớp tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cho 800 lượt CBCS Công an xã chính quy. Tại đại hội Đảng bộ cấp xã vừa qua, 100% đồng chí Trưởng Công an cấp xã chính quy trúng cử Ban chấp hành Đảng bộ, 16 đồng chí trúng cử Ban Thường vụ Đảng ủy xã. Trước thực tế khó khăn về cơ sở, vật chất khi công tác tại bàn cơ sở, nhất là các huyện miền núi, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị chức năng chủ động tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm 100% cán bộ Công an xã chính quy được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của Bộ Công an; tập trung đầu tư, ưu tiên mua sắm phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ và thiết bị văn phòng trang bị cho Công an xã chính quy để phục vụ yêu cầu công tác.

Từ khi triển khai lực lượng Công an xã chính quy, bước đầu tuy còn nhiều khó khăn nhưng CBCS luôn cố gắng, nỗ lực, nhanh chóng tiếp cận địa bàn, nắm chắc diễn biến tình hình, kịp thời tham mưu, giải quyết hiệu quả các vụ, việc xảy ra liên quan đến ANTT ngay từ đầu, nhờ đó, tình hình ANTT tại địa bàn cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực: số

vụ phạm pháp hình sự giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019, nhiều loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội được kiểm chế, ngăn chặn và triệt xóa kịp thời. Qua sơ kết 06 tháng thực hiện Đề án “Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, lực lượng Công an xã chính quy đã phát hiện, bắt giữ 07 vụ 07 đối tượng trộm cắp tài sản; 21 vụ 29 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; 91 vụ 387 đối tượng đánh bạc và tổ chức đánh bạc, thu giữ, tạm giữ 326 triệu đồng, vận động Nhân dân giao nộp và thu hồi 83 súng các loại, 11 vũ khí thô sơ, 01 quả bom, 06 đầu đạn pháo và nhiều loại vũ khí, công cụ hỗ trợ khác. Công an xã chính quy cũng là nguồn nhân lực chủ yếu trong việc xây dựng, thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đặc biệt, trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, lực lượng Công an xã chính quy luôn bám sát địa bàn, nắm hộ, nắm người với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người” quản lý chặt người nước ngoài, công dân Việt Nam từ nước ngoài nhập cảnh về tỉnh, phối hợp ngành Y tế tổ chức rà soát, xác minh các trường hợp nghi nhiễm bệnh, tổ chức cách ly kịp thời. Những kết quả nổi bật của lực lượng Công an xã chính quy được các cấp, các ngành và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao, trong 06 tháng đầu năm, có 19 lượt tập thể, 29 lượt cá nhân có thành tích xuất sắc được các cấp khen thưởng (*Giám đốc khen 14 lượt tập thể, 22 lượt cá nhân, UBND cấp huyện khen 05 lượt tập thể, 07 lượt cá nhân*).

Thời gian tới, tiếp tục thực hiện Đề án 106 của Bộ Công an, Quy định 02-QĐ/ĐUCA ngày 22/8/2019 của Đảng ủy Công an Trung ương quy định khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở bốn cấp Công an, Kế hoạch số 376/KH-BCA-X01 ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an cơ cấu lại đội ngũ cán bộ ở các cấp Công an, đồng thời quán triệt phương châm “*Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở*” và bố trí Công an xã chính quy; Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBCS, thực hiện hiệu quả phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện

Sáu điều Bác Hồ dạy” gắn với Cuộc vận động “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ”; tiếp tục quán triệt chủ trương, quan điểm về kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng Công an xã chính quy là một chủ trương đúng đắn và mang tính tất yếu, tạo sự tin tưởng, đồng thuận trong CBCS.

Hai là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác tổ chức cán bộ. Làm tốt công tác nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ, lấy kết quả nhận xét, đánh giá làm tiêu chí để phục vụ công tác bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ cán bộ theo hướng “*Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở*”. Kiên trì thực hiện chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ theo mô hình, tổ chức bộ máy mới; khẩn trương xây dựng phương án điều chỉnh, ấn định biên chế đối với từng Công an đơn vị, địa phương sát với thực tiễn, đặc thù hệ lực lượng, lĩnh vực, địa bàn theo hướng giảm biên chế các đơn vị bảo đảm, phục vụ chiến đấu để tăng cường cho lực lượng trực tiếp chiến đấu, Công an cấp cơ sở, kết hợp với triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của Đảng ủy Công an Trung ương về khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở bốn cấp Công an.

Ba là, tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc kiểm soát quyền lực trong công tác tổ chức cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác tổ chức cán bộ; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong đơn vị để CBCS phát huy tính sáng tạo, tự chủ nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; chăm lo, củng cố, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công việc; chú trọng thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo hướng sát hợp, cụ thể với tình hình, đặc điểm từng lực lượng, từng đơn vị và từng lĩnh vực công tác chuyên môn, nhất là chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh theo quy định; đẩy mạnh công tác phân công, phân cấp các mặt công tác nghiệp vụ Công an cũng như các mặt công tác cán bộ tạo điều kiện để Công an cấp huyện chủ động trong mọi tình huống.

(*Xem tiếp trang 20*)

ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ TỈNH QUẢNG NAM: xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

□ **Thượng tá LÊ TRUNG THÀNH**

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam

Đảng ủy Quân sự tỉnh xác định, xây dựng Đảng là một nhiệm vụ then chốt, nội dung rất quan trọng, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, đảm bảo cho lực lượng vũ trang (LLVT) hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trong mọi tình huống.



Ban chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 ra mắt tại Đại hội.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 5, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, những năm qua, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự (CHQS) tỉnh đã chủ động đề ra nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả, trọng tâm là tập trung xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, thực sự là hạt nhân, trung tâm đoàn kết lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Nổi bật là đã tham mưu tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm đường lối, quan điểm, chủ trương của

Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện tốt chức năng tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nhiều chủ trương, biện pháp xây dựng củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân (QPTD), thể trận QPTD gắn với thể trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân; triển khai xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ (KVPT). Hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập KVPT tỉnh năm 2019 và diễn tập phòng thủ cấp huyện,

chiến đấu cấp xã. Chỉ đạo chặt chẽ các cuộc diễn tập phòng chống thiên tai, tiềm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng chống dịch Covid-19. Chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu phối hợp xử lý kịp thời các tình huống quốc phòng an ninh (QPAN) trên địa bàn tỉnh, không để bị động bất ngờ. Chất lượng công tác huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức QPAN, hội thi, hội thao ở các cấp được nâng lên. Tham mưu chỉ đạo hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, tuyển sinh quân sự hằng năm; huy động hàng ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ,

hàng trăm phương tiện chung tay xây dựng nông thôn mới, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tiềm ẩn cứu hộ, cứu nạn, phòng chống dịch Covid-19; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa. Công tác chính sách quân đội và hậu phương quân đội được chú trọng, hoạt động đến ơn đáp nghĩa, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng triển khai sâu rộng, kịp thời động viên cả vật chất lẫn tinh thần các đối tượng chính sách, người có công, các hoàn cảnh khó khăn. Những việc làm tình nghĩa ấy đã góp phần làm cho mối quan hệ đoàn kết giữa cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh với cấp ủy, chính quyền và nhân dân các địa phương thêm bền chặt, tô thắm truyền thống anh hùng của LLVT Quảng Nam, góp phần tỏa sáng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”.

Cùng với đó, Đảng ủy đã lãnh đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác xây dựng Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị 87-CT/QUTW của Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*” thời kỳ mới; chấp hành nghiêm

Quy định 08-QĐi/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên... Nguyên tắc tập trung dân chủ được giữ vững; cấp ủy các cấp thường xuyên được kiện toàn, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng lên; kịp thời xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc nhiệm kỳ, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu. Chế độ, nền nếp sinh hoạt đảng duy trì có chất lượng; phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình; phương pháp, phong cách lãnh đạo được đổi mới, vai trò lãnh đạo, chỉ huy ở các cấp phát huy tốt, hoạt động công tác quần chúng khá sôi nổi, phong trào thi đua Quyết thắng đi vào chiều sâu. Công tác cán bộ tiến hành đúng quy trình, nguyên tắc, xây dựng đội ngũ cán bộ LLVT tỉnh có số lượng và cơ cấu hợp lý, chất lượng ngày càng cao. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được lãnh đạo chặt chẽ. Thường xuyên làm tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ đảng viên và phát triển đảng viên mới. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ duy trì có nền nếp; đoàn kết thống nhất trong từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị được giữ vững; không có biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, kèn cựa mất đoàn kết. Kết quả đánh giá chất lượng đảng viên, tổ chức đảng bình quân hằng năm có 56,41% tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh (tăng 6,41%) và 88,24% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tăng 8,24%). Trận địa tư tưởng của Đảng luôn được giữ

vững, cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng và tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy vững chắc của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh.

Những năm tới, dự báo tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đẩy mạnh chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, thúc đẩy “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, thực hiện “*phi chính trị hóa*” Quân đội, hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương (QP, QSĐP) đang đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi rất cao vai trò tham mưu và nòng cốt tổ chức thực hiện của Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh. Để tập trung lãnh đạo quán triệt, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, tham mưu triển khai toàn diện công tác QP, QSĐP, xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh toàn diện “*Mẫu mực, tiêu biểu*” cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục xây dựng các cấp ủy, tổ chức đảng trong Đảng bộ và LLVT tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đây là nội dung quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa quyết định đến năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Do đó, phải tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm đường

lối, quan điểm, chủ trương của Đảng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, nhất là Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân khu lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII. Tập trung xây dựng các cấp ủy, tổ chức đảng vững mạnh về chính trị, trước hết là kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đường lối đổi mới và những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng; nâng cao năng lực quán triệt, vận dụng cụ thể hóa nghị quyết của Đảng bằng nhiệm vụ giải pháp lãnh đạo sát hợp cụ thể ở cấp mình. Xây dựng các cấp ủy, tổ chức đảng vững mạnh về tư tưởng, tăng cường

giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cho cán bộ, đảng viên thấm suốt quan điểm tư tưởng của Đảng, tin tưởng nhất quán đường lối đổi mới, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Đảng bộ và LLVT tỉnh. Thường xuyên xây dựng các cấp ủy, tổ chức đảng về tổ chức, xây dựng hệ thống các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh “tinh, gọn, mạnh” theo biên chế mới, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, bản lĩnh và năng lực, năng động, sáng tạo, nhiệt tình trách nhiệm với công việc được giao. Thường xuyên chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức để cán bộ, đảng viên nguyện suốt đời phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; kiên trì phấn đấu, giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống, khiêm tốn giản dị, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hai là, quán triệt, tổ chức thực

hiện nghiêm đường lối, quan điểm của Đảng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo đúng, trúng, kịp thời. Tập trung giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy đảng đối với LLVT địa phương. Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo tốt công tác làm tham mưu theo chức năng, chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nắm chắc, dự báo, đánh giá chính xác tình hình để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền những chủ trương, giải pháp lãnh đạo, triển khai toàn diện các mặt công tác QP, QSDP, xây dựng các tiềm lực trong KVPT, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên quán triệt, nắm vững chức năng, yêu cầu lãnh đạo, linh hoạt, nhạy bén, chủ động, kịp thời, xử lý nhanh, gọn, dứt điểm các tình huống phức tạp nảy sinh, không để bị động, bất ngờ. Bám sát thực tiễn huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng LLVT địa phương.

Ba là, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt và hoạt động của Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng. Giữ vững các nguyên tắc: tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tự phê bình và phê bình, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, chất lượng lãnh đạo của cấp ủy, tổ



Thanh niên Quảng Nam hăng hái lên đường nhập ngũ.

chức đảng. Không ngừng đổi mới phong cách lãnh đạo của tập thể cấp ủy và từng cấp ủy viên theo hướng khoa học, sát cơ sở; coi đây là yếu tố quan trọng tạo nên chất lượng của đội ngũ cán bộ và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, nhạy bén về chính trị; có phẩm chất đạo đức tốt, nói và làm có trách nhiệm. Lãnh đạo thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp, từ việc xây dựng kế hoạch, quy hoạch, lựa chọn, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng đến nhận xét, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; kiên quyết đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng và thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra, giám sát; coi trọng kiểm tra các tổ chức đảng, đảng viên ở các bộ phận trọng yếu, lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có dấu hiệu vi phạm. Đồng thời, tập trung kiểm tra, giám sát lãnh đạo nhiệm vụ chính trị, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII), Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 87 của Thường vụ Quân ủy Trung ương gắn với chuẩn mực Bộ đội Cụ Hồ theo Chỉ thị 855 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*” thời kỳ mới. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy chế làm việc, lãnh đạo, đặc biệt là kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và Quy định về những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì, chỉ huy, người đứng đầu cấp ủy (bí thư, phó bí thư). Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật, pháp luật, những biểu hiện suy thoái, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tiếp bước truyền thống 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của LLVT tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh đoàn kết nhất trí, không ngừng đổi mới, năng động sáng tạo trong công tác làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương; quyết tâm thi đua xây dựng LLVT vững mạnh toàn diện “*Mẫu mực, tiêu biểu*” góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng cường QPAN, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, góp phần xây dựng quê hương Quảng Nam vững bước trên con đường hội nhập và phát triển.♦

Công an tỉnh...

(*Tiếp theo trang 16*)

Bốn là, phát huy vai trò nêu gương của lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong thực hiện công tác cán bộ. Tăng cường thực hiện công tác quản lý cán bộ theo quy định tại Thông tư số 41/2014/TT-BCA ngày 24/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về quản lý sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân, viên chức trong Công an nhân dân để đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ về cán bộ nhằm thực hiện đúng các nội dung công tác cán bộ. Kịp thời phát hiện xử lý nghiêm cán bộ, chiến sĩ sai phạm kỷ luật; định kỳ thông báo tình hình CBCS sai phạm kỷ luật nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Năm là, tiếp tục thực hiện Đề án “*Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã*” gắn với đổi mới phương thức hoạt động để Công an xã chính quy thực sự là chỗ dựa của Nhân dân, làm việc theo phương châm “*lúc dân cần, lúc dân khó, có Công an*”. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đối với các cấp, các ngành có liên quan, khẩn trương hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu, bảo đảm về kinh phí, quy hoạch đất xây dựng trụ sở làm việc cho lực lượng Công an xã, thị trấn. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách về công tác cán bộ, nhằm tạo động lực cho cán bộ được quy hoạch nêu cao ý chí, về cơ sở công tác, phấn đấu trở thành người lãnh đạo, chỉ huy có phẩm chất, trình độ, năng lực công tác tốt để bổ sung cho Công an các cấp.♦

ĐẢNG BỘ BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH QUẢNG NAM

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng đảng nhiệm kỳ 2020-2025

□ **ĐẠI TÁ HOÀNG VĂN MÃN**

Chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam

Đảng bộ Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh gồm có 21 tổ chức cơ sở đảng (14 đảng bộ và 7 chi bộ) hơn 650 đảng viên; BĐBP tỉnh quản lý tuyến biên giới đất liền và biển đảo, dài 282,422km (đất liền 157,422km, biển đảo dài 125km) địa hình hiểm trở, là địa bàn thuộc vùng sâu, vùng xa của tỉnh, trình độ dân trí và điều kiện kinh tế, xã hội còn gặp nhiều khó khăn; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội diễn biến phức tạp. Đa số các đơn vị thực hiện nhiệm vụ độc lập, đời sống của cán bộ, chiến sĩ, cơ sở vật chất đồn, trạm biên phòng còn thiếu thốn... Song với tinh thần đoàn kết, dân chủ, đổi mới, phát huy trí tuệ tập thể nhiệm kỳ 2015 - 2020, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Nam và Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP, cùng sự phối hợp chặt chẽ của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể, sự giúp đỡ của nhân dân trên biên giới, lực lượng BĐBP tỉnh đã triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp công tác biên phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ an ninh biên giới, biển đảo, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên hai tuyến biên giới của tỉnh. Tuy nhiên, một số cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa của công tác xây dựng Đảng, tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng, đảng viên chưa theo kịp tình hình. Xuất phát từ thực trạng và yêu cầu nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ BĐBP

tinh nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định: Một trong ba nhiệm vụ trọng tâm đột phá đó là “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ chủ trì các cấp đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng là một nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, cơ bản và lâu dài trong công tác xây dựng Đảng. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ BĐBP tỉnh xác định tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, song tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

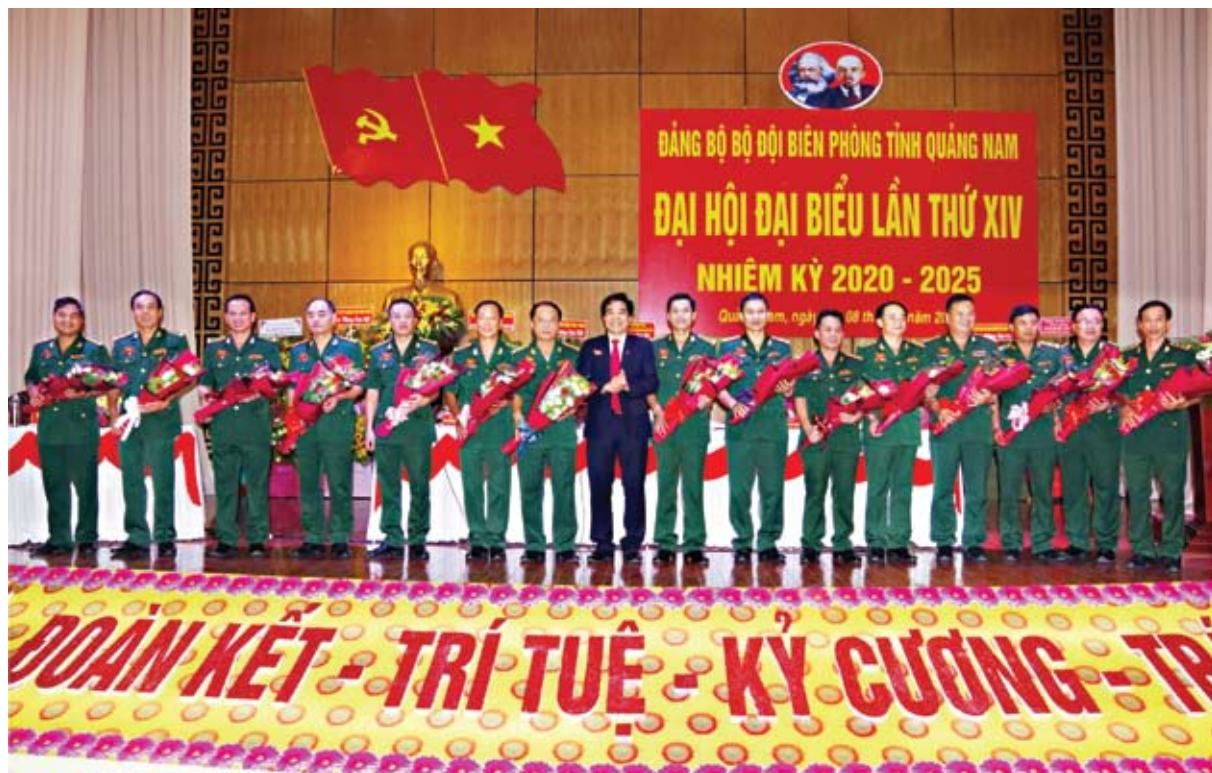
Một là, quán triệt, học tập, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, của Quân ủy Trung ương, của Đảng ủy BĐBP, của Tỉnh ủy Quảng Nam về công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, Nghị quyết đại hội Đảng bộ BĐBP lần thứ XV, Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII; thực hiện nghiêm Quy định số 59-QĐ/TW ngày 22/12/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam; Quy định số 117-QĐ/TW ngày 25/01/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở ở đồn biên phòng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Hai là, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy định số 104-QĐ/ĐU ngày 16/02/2017

của Quân ủy Trung ương về “Một số vấn đề cơ bản về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ của tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam”; chấp hành nghiêm quy chế làm việc, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, phân công cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình; nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn trong Đảng ở các cấp; chú trọng công tác xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 20/7/2005 của Bộ Chính trị về “tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội Nhân dân Việt Nam”.

Ba là, tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả nhóm giải pháp thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự

diễn biến” và “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì các cấp”, Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Trách nhiệm nêu gương của bộ đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”, Quy định số 1224-QĐ/TU ngày 05/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về “Trách nhiệm nêu gương của bộ đảng viên, trước hết là các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cấp” và Quy định số 646-QĐ/QUTW ngày 07/6/2012 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “Nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ trì các cấp; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới theo Chỉ thị số 855-CT/QUTW



Ban Chấp hành Đảng bộ BDBP tỉnh Quảng Nam, nhiệm kỳ 2020-2025 ra mắt tại Đại hội.

ngày 12/8/2019 của Thường vụ Quân ủy Trung ương phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Bốn là, thường xuyên củng cố, kiện toàn các cấp ủy các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp đảm bảo về số lượng, chất lượng; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng theo hướng vừa mở rộng dân chủ, vừa tăng cường kỷ cương, kỷ luật; khắc phục tính hình thức, đơn điệu trong sinh hoạt; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu cao, bảo đảm sự lãnh đạo thường xuyên, toàn diện của Đảng đối với mọi hoạt động của đơn vị. Thường xuyên làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, công tác nhận xét, đánh giá, thẩm tra, xác minh, kết luận trong tuyển sinh, tuyển quân, tạo nguồn phát triển đảng, trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo tính kế thừa, liên tục, vững chắc, đúng nguyên tắc thủ tục và quy trình. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ chủ trì đơn vị phải đảm bảo tính ổn định lâu dài và phù hợp với khả năng, năng lực, trình độ của từng cá nhân.

Năm là, tăng cường công tác quản lý, giáo dục rèn luyện đảng viên, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên theo qui định, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những dấu hiệu vi phạm, khâu yếu, mặt yếu; kết hợp chặt chẽ quản lý đảng viên ở đơn vị với quản lý đảng viên ở địa phương nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Ban Chấp hành Trung ương. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự gương mẫu, gần dân, có trách nhiệm với dân, có phẩm chất, đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Chú trọng làm tốt công tác phát triển đảng, ưu tiên tạo nguồn đối tượng là người dân tộc thiểu số, người địa phương có hướng sử dụng phát triển lâu dài, đảm bảo chất lượng, không chạy theo số lượng

Sáu là, thường xuyên đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng theo hướng giám sát phải mở rộng và kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng kiểm tra, giám sát tập thể cấp ủy gắn với trách

nhiệm của người bí thư cấp ủy, chỉ huy đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; kịp thời phát hiện những dấu hiệu vi phạm, khắc phục những khâu yếu, mặt yếu; tập trung vào những mặt công tác trọng yếu như công tác cán bộ, quản lý tài chính, đất quốc phòng... phòng, chống tham nhũng, tham ô, lãng phí, chạy chức, chạy quyền, suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Bảy là, lãnh đạo tốt công tác quần chúng (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ), Hội đồng quân nhân; thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt và tập hợp quần chúng. Chăm lo xây dựng đoàn viên thanh niên, hội viên hội phụ nữ phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức, thể chất, tâm hồn, trí tuệ, năng lực công tác, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật, xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh toàn diện; duy trì có hiệu quả việc tham gia góp ý phê bình của cán bộ, đảng viên và các tổ chức quần chúng đối với tập thể đảng ủy, cấp ủy viên và cán bộ chủ trì các cấp, gần gũi lắng nghe và giải quyết kịp thời những đề xuất, kiến nghị chính đáng của quần chúng.

Tám là, thường xuyên làm tốt công tác phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên hàng năm; coi trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đảng; giữ vững đoàn kết thống nhất nội bộ, đoàn kết quân dân; giữ vững kỷ luật, kỷ cương đi đôi với động viên khen thưởng kịp thời và chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên và quần chúng trong toàn đảng bộ.

Trước yêu cầu nhiệm vụ mới đòi hỏi mọi cán bộ, đảng viên, chiến sỹ, công nhân viên trong toàn Đảng bộ BĐBP tỉnh phải luôn đoàn kết, chủ động, sáng tạo khắc phục mọi khó khăn, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và triển khai thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong toàn Đảng bộ phải được tổ chức chặt chẽ, củng cố vững chắc, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, góp phần xây dựng lực lượng BĐBP tỉnh vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” xây dựng Đảng bộ BĐBP tỉnh trong sạch vững mạnh. ♦

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY QUẢNG NAM: Nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ tham mưu - phục vụ Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020

□ **TRẦN NAM HUNG**

Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam

Với chức năng là cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy trong tổ chức, điều hành công việc, lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, thẩm định, đề xuất chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy; là đầu mối giúp Thường trực Tỉnh ủy xử lý công việc hằng ngày... Năm năm qua (2015 - 2020), đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của Văn phòng Tỉnh ủy đã không ngừng nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Văn phòng Tỉnh ủy đã kịp thời tham mưu Chương trình công tác toàn khóa của Tỉnh ủy và Quy chế làm việc của Tỉnh ủy. Trên cơ sở đó, chủ động đề xuất, tham mưu Chương trình công tác năm, quý, tháng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Lịch làm việc hằng tuần của Thường trực Tỉnh ủy, đảm bảo vừa giải quyết tốt công việc theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, vừa xử lý kịp thời những vấn đề đột xuất phát sinh. Nội dung, chương trình làm việc có nhiều sáng tạo, đổi mới, đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế nên đã giúp Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công việc của cấp ủy trên các lĩnh

vực. Trong đó, nhiều nội dung mới do Văn phòng Tỉnh ủy trực tiếp đề xuất được ghi nhận như: Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch phân khu gắn với thu hút các dự án đầu tư; Quy hoạch cấp thoát nước vùng Đông Nam của tỉnh; công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai... Đối với Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Văn phòng đã tham mưu sửa đổi, bổ sung kịp thời (03 lần) cho phù hợp với thực tiễn và quy định của Trung ương. Trong đó có điểm mới đáng lưu ý là Văn phòng Tỉnh ủy phải tham mưu thẩm định các vấn đề quan trọng, nhạy cảm, các dự án thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội trình Thường trực, Ban Thường vụ và BCH Đảng bộ tỉnh xem xét quyết định. Qua thực tiễn cho thấy, Văn phòng đã cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ này.

Văn phòng Tỉnh ủy đã phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chuẩn bị nội dung và tham mưu tổ chức tốt các hội nghị định kỳ, chuyên đề, đột xuất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đặc biệt, đã tham mưu ban hành nhiều chủ trương quan trọng mang tính đột phá trên nhiều lĩnh vực như: Công tác giảm nghèo bền vững; cải cách hành chính; định hướng triển khai thực hiện các dự án trọng điểm tại vùng Đông Nam của tỉnh; về nông nghiệp - nông dân - nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; về phát triển kinh tế - xã hội miền núi gắn với định hướng thực hiện một số dự án lớn tại vùng Tây của tỉnh; về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và tài nguyên khoáng sản; về phát triển du lịch; bảo vệ môi trường... Các chủ trương

này đã được triển khai thực hiện đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, đã kịp thời phối hợp tham mưu và chuẩn bị chu đáo các điều kiện cần thiết để Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương trên tất cả các lĩnh vực. Tham mưu hoàn thành có chất lượng và kịp thời các báo cáo định kỳ, đột xuất về các mặt công tác của Tỉnh ủy. Phối hợp theo dõi tình hình đơn, thư của Nhân dân và đảng viên, tình hình an ninh chính trị, tôn giáo..., kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy để chỉ đạo giải quyết đúng quy định; đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và cấp huyện đạt kết quả tốt.

Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng đúng quy định, đảm bảo phục vụ kịp thời các hoạt động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy. Chủ động đề xuất, tham mưu ban hành Chỉ thị 38-CT/TU ngày 24/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý, điều hành của chính quyền đối với công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh tại các công ty cổ phần có phần vốn của ngân sách Đảng đạt hiệu quả, tăng nguồn thu cho ngân sách Đảng tỉnh; quản lý và sử dụng nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh đúng quy định. Công tác phục vụ các hội nghị, đón tiếp các đoàn công tác của Trung ương, các đoàn khách quốc tế và các tỉnh bạn đến thăm và làm việc được chu đáo, trọng thị.

Một điểm mới nữa trong nhiệm kỳ qua là Văn phòng Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ ban hành các quy định về Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung. Trên cơ sở đó, đã tổ chức thực hiện tốt từ công tác văn thư lưu - lưu trữ, quản trị - phục vụ, kế toán... cho Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy. Đồng thời, quản lý, khai thác tốt mạng cơ yếu của Tỉnh ủy, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chữ ký số. Đặc biệt, năm 2018, đã đưa phần mềm quản lý

văn bản và xử lý hồ sơ công việc trong hệ thống các cơ quan Đảng của tỉnh lên mạng Internet, cải thiện rõ rệt hiệu quả giải quyết công việc; đã trực tiếp đề xuất và tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị 40-CT/TU ngày 09/5/2019 về tăng cường ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy - cán bộ hợp lý, tinh gọn được thực hiện quyết liệt và cụ thể. Đầu năm 2019, đã giảm đầu mối trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy từ 08 xuống còn 05 phòng, đơn vị, theo đó giảm 03 nhân sự cấp trưởng, 08 cấp phó, giảm 13 hợp đồng làm công tác chuyên môn và hợp đồng 68. Chuyển đổi mô hình hợp đồng cung ứng dịch vụ công (bảo vệ, phục vụ cơ quan...) với đơn vị có tư cách pháp nhân, thay cho hợp đồng 68. Chủ động nghiên cứu và xây dựng Đề án củng cố đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy, nhằm quản lý tài sản công và thực hiện việc hợp tác liên doanh, liên kết phát triển kinh tế đảng đúng quy định của pháp luật. Đã gìn giữ, bồi đắp khối đoàn kết, thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động của toàn cơ quan; phát huy được ý thức, tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao của từng cá nhân, góp phần xây dựng cơ quan vững mạnh toàn diện.

Với những thành tích đạt được trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh tặng Bằng khen. Văn phòng Tỉnh ủy được Thường trực Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong 05 năm liền; được tặng Cờ dẫn đầu phong trào thi đua của UBND tỉnh, Cờ thi đua của Văn phòng Trung ương Đảng, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Chánh Văn phòng Trung ương Đảng liên tục qua các năm: 2016, 2017, 2018, 2019; năm 2020, tiếp tục là đơn vị xuất sắc dẫn đầu Khối thi đua, được Chính phủ tặng Cờ thi đua; cơ quan nhiều năm liền được công nhận đạt chuẩn văn hoá. Công đoàn cơ quan luôn đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc. Nhiều tập thể, cá nhân đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi

đưa toàn quốc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; được tặng thưởng nhiều huân chương, bằng khen... của Trung ương và tỉnh.

Đạt được những thành tích trên, trước hết có sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Tỉnh ủy; sự đoàn kết, thống nhất và tinh thần trách nhiệm cao của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, người lao động cơ quan; sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ và động viên, cổ vũ đầy trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đơn vị, địa phương trong tỉnh... đó là động lực to lớn giúp Văn phòng Tỉnh ủy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói *“Công tác văn phòng có tầm quan trọng đặc biệt, giúp cho cán bộ lãnh đạo nắm được tình hình. Cán bộ văn phòng nắm tình hình sai thì lãnh đạo sẽ giải quyết công việc không đúng...”*. Thời gian đến, để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới, cán bộ, công chức, người lao động của Văn phòng Tỉnh ủy phấn đấu thực hiện tốt các nội dung sau:

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vững vàng về tư tưởng chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ. Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ phù hợp nhằm phát huy năng lực, sở trường của từng cá nhân.

Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tham mưu, phục vụ cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo các

mặt công tác; chủ động, nhạy bén trong công tác tổng hợp, phân tích thông tin, đầu tư nghiên cứu chuyên sâu để có những tham mưu, đề xuất kịp thời, chất lượng cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy. Thường xuyên bám sát chương trình công tác của cấp ủy để tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Tích cực tham mưu chuẩn bị nội dung văn kiện và các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách ngay sau Đại hội.

Thực hiện tốt việc xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; tiếp tục gìn giữ, bồi đắp khối đoàn kết, thống nhất trong toàn cơ quan; quan tâm hỗ trợ lẫn nhau trong công tác cũng như trong cuộc sống nhằm động viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Mỗi cán bộ, công chức và người lao động tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy năng lực, sở trường và kinh nghiệm thực tiễn, tạo sự chuyển biến trong lề lối làm việc theo hướng hiện đại, văn minh, đảm bảo kỷ cương hành chính, giữ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây dựng cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy ngày càng vững mạnh, trưởng thành về mọi mặt. ♦



Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát góp phần xây dựng Đảng bộ Quảng Nam trong sạch, vững mạnh

□ PHAN THANH THIÊN

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Nam

Thực tiễn hoạt động của Đảng ta 90 năm qua đã chứng minh: Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng; có vị trí cực kỳ quan trọng trong toàn hoạt động lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ của toàn Đảng, trước hết là của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu. Trong mỗi thời kỳ cách mạng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, góp phần quan trọng bảo vệ đường lối, quan điểm, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; phát huy dân chủ, ngăn ngừa các nguy cơ của đảng cầm quyền, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức lối sống trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Xác định rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động lãnh đạo của Đảng. Trong nhiệm kỳ qua, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã nghiêm túc triển khai, tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng

và đại hội đảng các cấp, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng. Trên cơ sở đó, xác định phương hướng, nhiệm vụ, đề ra chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, UBKT các cấp với trọng tâm là đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng quy định, đóng góp quan trọng vào việc giữ gìn sự trong sạch của Đảng, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trong nhiệm kỳ 2015-2020,

cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã kiểm tra 3.719 lượt tổ chức đảng và 10.351 lượt đảng viên (tăng 24% tổ chức đảng và 65% đảng viên so với nhiệm kỳ 2010-2015), giám sát chuyên đề 2.906 lượt tổ chức đảng và 6.085 lượt đảng viên (tăng 47% tổ chức đảng và 86% đảng viên). UBKT các cấp kiểm tra 554 tổ chức đảng và 1.618 lượt đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra 3.607 lượt tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và 1.417 lượt tổ chức đảng cấp dưới về thi hành kỷ luật trong Đảng; giám sát chuyên đề 2.811 lượt tổ chức đảng và 3.174 lượt đảng viên; giải quyết theo thẩm quyền 151 đơn tố cáo đảng viên và 03 đơn tố cáo tổ chức đảng. Cấp ủy và UBKT các cấp xử lý kỷ luật 46 tổ chức đảng và 1.847 đảng viên vi phạm; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng 23 trường hợp; kiểm tra 699 lượt tổ chức đảng về thu chi ngân sách và 3.607 lượt tổ chức đảng về thu nộp, quản lý, sử dụng đảng phí.

Từ thực tiễn triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ qua, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là:

- Phát huy vai trò, trách

nhệm, bản lĩnh của người đứng đầu cấp ủy, UBKT các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

- Công tác kiểm tra, giám sát phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết có ảnh hưởng lớn đến hoạt động lãnh đạo của cấp ủy, đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chú trọng những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm; gắn kiểm tra, giám sát tập thể với trách nhiệm cá nhân cán bộ chủ chốt, người đứng đầu.

- Thực hiện đồng bộ, toàn diện công tác kiểm tra và công tác giám sát theo phương châm “giám sát phải mở rộng”, “kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm” nhằm chủ động phòng ngừa vi phạm, kịp thời phát hiện những nhân tố mới để phát huy, chấn chỉnh, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm ngay từ lúc mới manh nha. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng phải kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là chính. Khi các vụ việc vi phạm được phát hiện, phải kiên quyết xử lý nghiêm minh để răn đe và giáo dục.

- Công tác kiểm tra, giám sát phải kết hợp chặt chẽ với công tác tư tưởng, công tác tổ chức, cán bộ và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; thực hiện toàn diện, đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư

tưởng, tổ chức và đạo đức.

- Đối tượng kiểm tra, giám sát phải đề ra kế hoạch khắc phục nghiêm túc những vi phạm, khuyết điểm sau khi có kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBKT với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; từ đó, tạo được nhiều kênh thông tin để nắm bắt tình hình, làm cơ sở cho việc quyết định kiểm tra, giám sát được trọng tâm, chặt chẽ, đúng người, đúng việc.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy UBKT các cấp đủ về số lượng, chất lượng. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, các điều kiện làm việc cần thiết nhằm phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong tình hình mới.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng bộ tỉnh đang tiếp tục tập trung chỉ đạo, thực hiện các nhóm giải pháp tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII. Trong đó, nhóm giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được xác định là khâu đột phá trực tiếp, quan trọng, nhằm phát hiện, kiểm tra và xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Chính

vì thế, để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Quảng Nam thật sự trong sạch, vững mạnh; cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT các cấp cần quan tâm triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tiếp tục khẳng định kiểm tra, giám sát là những chức năng, phương thức lãnh đạo của Đảng, một bộ phận quan trọng trong toàn bộ công tác xây dựng Đảng, là nhiệm vụ của các cấp ủy đảng và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp.

Ngay sau Đại hội Đảng các cấp, công tác kiểm tra, giám sát phải bám sát và phục vụ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng nói chung và tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị. Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách; tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ tỉnh; các cấp ủy đảng kịp thời xây dựng, ban hành đầy đủ, đảm bảo nguyên tắc, có tính khả thi các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định, quy chế,... về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, giám sát, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tổ chức đảng và đảng viên. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc cụ thể hoá và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường kiểm tra những lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm như việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng; công tác tổ chức, cán bộ, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; quản lý, sử dụng vốn, ngân sách, xây dựng cơ bản; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư...; tiếp tục kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết 35- NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả

phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, công tác giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy trách nhiệm kiểm tra, giám sát, phản biện của Nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và của các cơ quan thông tin đại chúng đối với tổ chức đảng và đảng viên. Từ các kênh thông tin, tổ chức sàng lọc, nắm tình hình, khảo sát phục vụ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Thứ tư, UBKT các cấp thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm theo Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng; tiếp tục xác định nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm là nhiệm vụ trọng tâm, chủ động phát hiện, xác định và quyết định kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tích cực tham mưu cấp ủy và thực hiện có chất lượng nhiệm vụ cấp ủy giao; tiến hành thẩm tra phẩm chất đạo đức, lối sống cán bộ, đảng viên phục vụ công tác cán bộ của cấp ủy đảm bảo chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, điều kiện; chủ động nắm bắt tình

hình, kịp thời đề xuất, tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết dứt điểm những nơi có hạn chế phát sinh, biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, đơn thư tố cáo, khiếu nại, kiến nghị thuộc thẩm quyền của cấp ủy; đề xuất cấp ủy chỉ đạo thực hiện đồng bộ, chặt chẽ giữa công tác kiểm tra với công tác tổ chức cán bộ và công tác tư tưởng.

Thứ năm, chú trọng cải tiến, đổi mới lề lối, phương pháp làm việc gắn với cải cách thủ tục hành chính trong Đảng; nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung quy trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo hướng tinh gọn, phù hợp với điều kiện của các tổ chức đảng ở miền núi, đồng bằng và các cơ quan trong lực lượng vũ trang, nhưng phải đảm bảo nguyên tắc, quy định của Đảng

Thứ sáu, cấp ủy, UBKT các cấp tập trung chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức UBKT các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống trong sạch; có kiến thức tổng hợp về mọi mặt, trình độ chuyên môn nghiệp vụ sâu, có bản lĩnh nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.♦



Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên Đảng bộ Khối các cơ tỉnh Quảng Nam

□ BÙI VÕ QUẢNG

Bí thư Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Quảng Nam

Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh hiện có 65 tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ), trong đó có 36 đảng bộ và 29 chi bộ cơ sở với gần 4.300 đảng viên. Hầu hết TCCSĐ là các chi bộ, đảng bộ trong các cơ quan, đơn vị quan trọng của hệ thống chính trị cấp tỉnh; đảng viên phần lớn được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn sâu ở các lĩnh vực, các ngành. Với đặc thù là Đảng bộ không có chính quyền cùng cấp, tuy nhiên tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ Khối có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, cũng như tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực của hệ thống chính trị.

Từ việc xác định vị trí, vai trò hạt nhân của TCCSĐ, đảng viên thuộc Đảng bộ Khối và trên cơ sở Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 16/4/2013 của Tỉnh ủy về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”, Đảng ủy Khối đã tiến hành khảo sát ở từng TCCSĐ; tổng hợp, đánh giá sát đúng những mặt hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng ở cơ sở và xây dựng chương trình hành động phù hợp với điều kiện, đặc thù của Đảng bộ Khối. Trong nhiều năm qua, nhất là nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhờ tập trung bám sát các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong chương trình hành động và kiên trì, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nên công tác xây dựng đảng của Đảng bộ Khối có sự



Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Quảng Nam lần thứ IX (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

chuyển biến rõ nét, ngày càng đi vào chiều sâu.

Hầu hết các cấp ủy, tổ chức đảng đều thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; xây dựng, điều chỉnh kịp thời và thực hiện tốt quy chế làm việc, xác định rõ trách nhiệm và thẩm quyền của tập thể cấp ủy, cá nhân các đồng chí bí thư, phó bí thư và các cấp ủy viên; xây dựng quy chế phối hợp giữa tập thể cấp ủy và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt của công tác xây dựng đảng.

Việc kiện toàn, củng cố cấp ủy, tổ chức đảng luôn được Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở quan tâm thực hiện đảm bảo đủ số lượng và không ngừng nâng cao chất lượng. Kịp thời sắp xếp các tổ chức cơ sở đảng phù hợp với tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị gắn với việc sắp xếp tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị; chỉ đạo thành lập các tổ chức đoàn thể tương ứng, tạo mô hình hoạt động phù hợp, hiệu quả.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ gắn với chuẩn bị nguồn nhân sự cấp ủy rất được quan tâm, chất lượng đội ngũ cấp ủy cơ sở ngày càng nâng lên. Số lượng cấp ủy viên cơ sở hiện nay là 452 đồng chí, trong đó tham gia cấp ủy lần đầu 128 đồng chí; nữ 92 đồng chí; về trình độ chuyên môn: đại học 217 đồng chí, thạc sỹ 201 đồng chí, tiến sỹ 34 đồng chí; về trình độ lý luận chính trị: trung cấp 61 đồng chí, cử nhân và cao cấp 391 đồng chí; bí thư cấp ủy cơ sở đồng thời là thủ trưởng cơ quan 48/65 đồng chí.

Công tác kết nạp đảng viên mới được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo chất lượng, trong nhiệm kỳ đã kết nạp gần 1.000 quần chúng ưu tú vào Đảng, vượt 29% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Tổng số đảng viên hiện có là 4.239 đồng chí, trong đó về chuyên môn nghiệp vụ: 25 tiến sỹ (02 đồng chí có học hàm phó giáo sư), 506 thạc sỹ, 2.771 đại học, 237 cao đẳng, 511 trung cấp và 189 đồng chí là công nhân kỹ thuật, nhân viên, sinh viên; về lý luận chính trị: 635 cao cấp và cử nhân, 967 trung cấp và 2.637 sơ cấp. Bên cạnh đó, đã rà soát, sàng lọc đưa 16 đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng (*xóa tên 08, khai trừ 01, cho ra khỏi Đảng 07 đảng viên*) theo đúng tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư.

Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quan tâm lãnh đạo nhằm nâng cao chất lượng đảng viên, quyết định vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Bên cạnh việc cụ thể hóa, hướng dẫn rõ hơn một số nội dung về công tác chuẩn bị và tổ chức sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; thực hiện khung tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chỉ đạo thực hiện nghiêm việc chọn ngày cố định để tổ chức sinh hoạt chi bộ hằng tháng, giúp đảng viên chủ động sắp xếp công việc, tham dự sinh hoạt đông đủ và nội dung sinh hoạt chi bộ phải gửi trước cho đảng viên để nghiên cứu, chuẩn bị nội dung tham gia. Trên cơ sở đó, hầu hết các chi, đảng bộ cơ sở đã lãnh đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc; nền nếp sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ định kỳ

được duy trì, tổ chức sinh hoạt chuyên đề từ 3- 4 kỳ/năm; tỷ lệ đảng viên tham gia các kỳ sinh hoạt chi bộ đảm bảo quy định. Nội dung sinh hoạt từng bước được đổi mới theo hướng đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, thẳng thắn trong thảo luận góp phần tăng cường, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được các cấp ủy quan tâm lãnh đạo và trở thành nội dung thường xuyên trong các kỳ sinh hoạt chi bộ, chú trọng vào việc phòng chống 27 biểu hiện "tự diễn biến, tự chuyển hóa" theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII đã chỉ ra.

Có thể khẳng định rằng, với quyết tâm chính trị cao, sự lãnh đạo kiên trì và nhất quán của các cấp ủy trong toàn Đảng bộ, công tác xây dựng Đảng ở các TCCSĐ thuộc Đảng bộ Khối thực sự có những chuyển biến tích cực; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ Khối được nâng lên, quyết định chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị ở từng cơ quan, đơn vị góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH và công tác xây dựng đảng mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXI đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số TCCSĐ vẫn còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém như: Một số TCCSĐ chưa nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thậm chí có nơi còn xem nhẹ; năng lực lãnh đạo, khả năng vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương của tỉnh ở một số TCCSĐ chưa mạnh và quyết liệt; phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, nội dung, chế độ sinh hoạt cấp ủy, đảng bộ, chi bộ có nơi còn chậm được đổi mới; công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên nên chưa kịp thời phát hiện hoặc phát hiện nhưng không chủ động giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở. Một số đảng viên bản lĩnh chính trị chưa vững vàng, chưa thực sự tiên phong, gương mẫu; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình chưa cao, còn biểu hiện nể nang cấp trên, lãnh đạo.

Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, nhưng cơ bản là do một số tổ chức đảng, đảng viên quán triệt, nhận thức chưa sâu sắc, toàn diện về vai trò, vị trí của TCCSĐ; phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chậm được đổi mới, công tác phối hợp, điều hành giữa cấp ủy, lãnh đạo cơ quan đôi khi thiếu đồng bộ; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn một số nơi chưa được quan tâm đúng mức; công tác kiểm tra, giám sát chưa được coi trọng, thiếu quyết liệt và thường xuyên; việc đấu tranh tự phê bình và phê bình ở một số tổ chức đảng, đảng viên còn yếu;....

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, trong những năm tới Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên tập trung vào những vấn đề sau:

Một là, chú trọng đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng về vị trí, vai trò của TCCSĐ và đảng viên; mỗi cán bộ đảng viên phải phát huy tính năng động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết TW4 gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05; đề cao tính tiên phong gương mẫu, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt.

Hai là, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ theo hướng vừa mở rộng dân chủ, vừa đi đôi với giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chú trọng sinh hoạt tư tưởng để đảng viên bày tỏ tâm tư, nguyện vọng của mình; tăng cường công tác kiểm tra, nhất là giám sát thường xuyên để kịp thời phát hiện, nêu gương những đảng viên tiên phong gương mẫu và nhắc nhở, giúp đỡ những đảng viên còn hạn chế. Quy định rõ trách nhiệm của đảng viên trong việc chấp hành chế độ sinh hoạt chi bộ và thực hiện nhiệm vụ được phân công, cũng như trách nhiệm của chi ủy, bí thư chi bộ trong việc duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Ba là, tập trung củng cố, kiện toàn và nâng cao

chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy gắn với tập trung chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở vững mạnh, đây là nhân tố quan trọng, quyết định chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng cũng như chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở. Tiếp tục thực hiện tốt việc đánh giá cán bộ, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ. Thường xuyên rà soát, bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy viên, bí thư cấp ủy và cán bộ được quy hoạch.

Bốn là, hằng năm, cấp ủy các TCCSĐ có Nghị quyết về tạo nguồn và xây dựng chỉ tiêu phát triển đảng viên đảm bảo số lượng và chất lượng, đồng thời quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên, rà soát, sàng lọc để đưa ngay những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Định kỳ tổ chức gặp gỡ đối thoại dân chủ giữa Bí thư cấp ủy với cán bộ, đảng viên để kịp thời lắng nghe, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế những phát sinh trong cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện chủ trương phân công cấp ủy cấp trên thường xuyên theo dõi và tham dự sinh hoạt chi bộ cấp dưới.

Năm là, cấp ủy cơ sở và người đứng đầu tập trung lãnh đạo cán bộ, đảng viên quán triệt sâu sắc mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp các nghị quyết Đại hội Đảng cấp trên để cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm từng chi, đảng bộ, trọng tâm hướng vào thực hiện 03 nhiệm vụ đột phá chiến lược của tỉnh gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực; sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông về nghiệp vụ, có thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên là vấn đề có tính quy luật, là đòi hỏi khách quan trong tiến trình cách mạng mới. Đối với Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, đây sẽ là động lực, nền tảng vững chắc để lãnh đạo, tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực của hệ thống chính trị ở tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII.♦

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC DÂN TỘC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

□ **Đồng chí A LĂNG MAI**
Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Nam

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính Trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Chính phủ ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CP, ngày 15/02/2020 Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Đây là chủ trương lớn của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm đặc biệt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nơi điều kiện KT - XH còn nhiều khó khăn, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều mặt thiếu thốn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao .v.v... Do đó, “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030” kỳ vọng sẽ đem lại hiệu quả rất quan trọng, đáp ứng yêu cầu mong đợi của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi; giải quyết được cơ bản những khó khăn về đời sống, sản xuất, đặc biệt giảm hộ nghèo nhanh và bền vững; xây dựng nông thôn mới; nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững quốc phòng an ninh; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; lòng tin của nhân dân các dân tộc đối với Đảng, nhà nước ngày càng vững chắc.



Hội nghị sơ kết, giao ban công tác dân tộc 6 tháng đầu năm 2020.

Tỉnh Quảng Nam với đặc thù gồm 09 huyện miền núi/18 huyện, thị xã, thành phố; Có diện tích tự nhiên 7.760,7 km², chiếm 73,4% tổng diện tích toàn tỉnh. Dân số khu vực miền núi khoảng 330.404 người, chiếm 22% dân số của tỉnh; Trong đó đồng bào dân tộc thiểu số khoảng hơn 139.060 người, chiếm tỷ lệ 9,3% tổng dân số toàn tỉnh. Là khu vực có vị trí chiến lược hết sức quan trọng về quốc phòng an ninh; đồng thời là vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số cư trú, sinh sống từ lâu đời như: Cơ tu, Cor, Giẻ-triêng, Xơ đăng, Bhnoong, Ca dong và Kinh .v.v... Sau này có một số dân tộc thiểu số ở phía Bắc, như: Tày, Nùng, Mường, Thái... di cư tự do vào sinh sống trên địa bàn tỉnh. Theo số liệu thống kê, đến nay trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có 37 dân tộc thiểu số đang sinh sống tại 13 huyện, thành phố; trong đó tập trung chủ yếu ở 06 huyện miền núi cao, gồm: Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Bắc Trà My, Nam Trà My và Phước Sơn.

Trong những năm qua, mặc dù điều kiện kinh tế xã hội miền núi còn nhiều khó khăn, tỷ lệ nghèo cao. Song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Tỉnh Ủy, HĐND, UBND tỉnh, kinh tế xã hội miền núi đã có nhiều khởi sắc, phát triển khá so với những năm trước đây; các chương trình chính sách của Trung ương đầu tư cho miền núi, vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, như: Nghị quyết 30a/NQ-CP, Chương trình 135, Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/10/2017 của Bộ Chính trị về “Phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới, đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng an ninh đối ngoại”; Chương trình MTQG Nông thôn mới... đã phát huy hiệu quả; cơ sở hạ tầng đường, điện, trường học, trạm y tế, nước sinh hoạt, trụ sở làm việc, nhà văn hóa, thủy lợi,... đã được đầu tư kiên cố, đáp ứng nhu cầu đời sống, sinh hoạt, sản xuất của đồng bào. Bên cạnh nguồn vốn đầu tư của trung ương, những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành các cơ chế chính sách ưu tiên nguồn lực, lồng ghép nguồn vốn đầu tư cho miền núi, như: Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/8/2016 về phát triển kinh tế - xã hội miền núi gắn với định hướng thực hiện một số dự án lớn tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 27/4/2016 về đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/11/2016 về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2022; Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 15/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2025; Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 22/10/2012 của tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác kết nghĩa giúp đỡ các xã miền núi đặc biệt khó khăn v.v... Theo báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016 - 2020; tổng nguồn vốn huy động đầu tư chương trình là 23.853.265 triệu đồng; trong đó, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 17.021.601 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6.831.664 triệu đồng. Góp phần

quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số được chăm lo, cải thiện rõ nét. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ; các giá trị văn hoá dân tộc truyền thống được bảo tồn và phát huy. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc cơ bản được bảo đảm; đoàn kết giữa các dân tộc tiếp tục được củng cố. Hệ thống chính trị cơ sở ở vùng dân tộc, miền núi được tăng cường, đội ngũ cán bộ được kiện toàn, đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ. Quốc phòng, an ninh, chính trị được giữ vững, ổn định. Kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng và phát triển, nhất là thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới, góp phần tạo diện mạo mới cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tuy nhiên, công tác dân tộc còn không ít những tồn tại, hạn chế so với sự phát triển chung của toàn tỉnh và từng địa phương, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn nhiều khó khăn, kinh tế - xã hội phát triển chậm; kết cấu hạ tầng và các thiết chế văn hóa một số nơi còn bất cập; tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo và nguy cơ tái nghèo cao. Theo kết quả điều tra hộ nghèo năm 2019, toàn tỉnh còn 25.650 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 6,06%; và 10.922 hộ cận nghèo, tỷ lệ 2,58%. Trong đó khu vực miền núi 17.449 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 20,85%; hộ nghèo dân tộc thiểu số 14.096 hộ/34.276 hộ, tỷ lệ 41,12%. khoảng cách giàu - nghèo có xu hướng gia tăng, nhất là đối với miền núi tỷ lệ hộ nghèo còn rất cao; chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân có mặt hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu; trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS còn thấp; hệ thống chính trị ở cơ sở có nơi còn yếu; công tác quản lý tài nguyên rừng, khoáng sản còn nhiều bất cập; tình trạng truyền đạo trái phép; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống chưa được xóa bỏ triệt để; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn đơn điệu, hiệu quả thấp; tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội còn tiềm ẩn phức tạp.

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước theo Kết luận số 65/KL-TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24/-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới và Nghị quyết số 12/NQ-CP, ngày 15/02/2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 29-CT/TU, ngày 06/7/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam về tăng cường lãnh đạo công tác dân tộc trong tình hình mới; Công văn số 2736-CV/TU, ngày 09/4/2020 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ chính trị. Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, do tác động của đại dịch Covid -19; vì vậy, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

Thứ nhất, tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng; của hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, từ huyện đến xã, từ xã đến thôn và từ thôn đến hộ; qua đó nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận đoàn thể và quần chúng nhân dân về công tác dân tộc, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong tình hình mới. Xác định công tác dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài, cấp bách; là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của hệ thống chính trị nên các địa phương chủ động xây dựng chương trình kế hoạch và tổ chức thực hiện theo phân cấp quản lý, đồng thời tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, theo tinh thần kết luận số 65-KL/TW của Bộ chính trị và chỉ thị số 29- CT/TU của Tỉnh ủy.

Thứ hai, tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương; ưu tiên bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển sản xuất gắn với quy hoạch, xây dựng nông thôn mới; tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt và tranh chấp, khiếu kiện về đất đai; đẩy nhanh việc hoàn thành các dự án định canh, định cư mới gắn với quy hoạch sắp xếp, ổn định dân cư, hạn chế và tiến tới chấm dứt tình trạng di cư tự do; đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ vào

sản xuất, tạo ra sản phẩm hàng hóa theo chuỗi giá trị. Có cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp lên đầu tư tại miền núi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tăng cường đồng thuận xã hội; củng cố lòng tin của đồng bào với Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hoà nhập phát triển cùng với đất nước.

Thứ ba, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá, khai thác tiềm năng, thế mạnh của vùng, phù hợp với văn hoá, tập quán từng dân tộc. Quy hoạch phát triển du lịch, nhất là du lịch sinh thái, gắn với bảo vệ rừng; kết hợp du lịch với giữ gìn, phát huy giá trị văn hoá các dân tộc thiểu số. Ưu tiên nguồn lực nhà nước để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là đường giao thông, công trình thuỷ lợi, chợ, trường học, trạm y tế, nhà văn hoá phải được kiên cố hoá; bảo đảm các hộ gia đình dân tộc thiểu số được sử dụng điện lưới quốc gia, dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông, tiếp cận công nghệ thông tin phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt. Thúc đẩy đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và xóa đói giảm nghèo bền vững.

Thứ tư, phát triển đồng bộ các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo; mở rộng hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú. Đổi mới phương thức tuyển sinh theo hướng cử tuyển, chế độ dự bị đại học, đào tạo nghề cho đối tượng người dân tộc thiểu số. Có chính sách giải quyết việc làm đối với thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và đào tạo nghề; có cơ chế chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nâng cao tỉ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là khám, chữa bệnh ban đầu ở tuyến cơ sở. Tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh ở các tuyến thông qua chính sách bảo hiểm y tế. Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, có cơ chế đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương. Nâng cao mức hưởng thụ văn hoá

của người dân. Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở ở từng vùng, từng địa phương; quan tâm tu bổ, bảo tồn các công trình di tích lịch sử, văn hoá; sưu tầm, bảo tồn và phát huy có hiệu quả giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các dân tộc thiểu số; xoá bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và thực hiện nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Phát huy vai trò tích cực của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Thứ năm, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các “điểm nóng”, “điểm phức tạp” về an ninh trật tự, đặc biệt ở các địa bàn chiến lược: vùng giáp ranh với tỉnh bạn, vùng biên giới với Nước cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Tăng cường quan hệ hợp tác, đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân vùng biên giới.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân, đội ngũ cán bộ cơ sở ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng; biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đẩy mạnh công tác kết nghĩa theo tinh thần chỉ thị số 23-CT/TU; ngày 22/10/2012 của Tỉnh ủy. Tập trung phát triển nguồn nhân lực và xây dựng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số, theo Nghị quyết số 52/NQ-CP của Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực các DTTS giai đoạn 2016-2020 và Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 15/12/2014 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2025; Có chính sách đặc thù tuyển dụng công chức, viên chức đối với dân tộc thiểu số. Chú trọng phát hiện, quy

hoạch, bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và thực hiện tốt chính sách tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ cán bộ là người dân tộc thiểu số. Kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc các cấp nhằm bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ bảy, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình chính sách dân tộc, trước mắt là tập trung triển khai thực hiện tốt chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025 và định hướng giai đoạn 2026-2030, theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 12/NQ-CP của Chính phủ. Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh rà soát điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các cơ chế chính sách của tỉnh, phù hợp với từng giai đoạn đặc thù của miền núi để huy động các nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư cho miền núi, như: Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 17/8/2016 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội miền núi gắn với định hướng thực hiện một số dự án lớn tại vùng Tây tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức chấp hành đường lối, chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dân tộc trong tình hình mới. Phối hợp chặt chẽ với HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình đúng quy định. Tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết chương trình, gắn với công tác thi đua khen thưởng, rút ra bài học kinh nghiệm để triển khai có hiệu quả cho giai đoạn tiếp theo. ♦



Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Nam

□ HUỲNH THỊ TUYẾT

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Những kết quả bước đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

Sau khi Nghị quyết số 33-NQ/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” được ban hành, Tỉnh ủy Quảng Nam xây dựng Kế hoạch tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và ban hành Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 28/8/2014 thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW. Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình số 29-CTr/TU trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tương đối toàn diện và có hiệu quả về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Nam. Quán triệt sâu sắc 5 quan điểm, 6 nhiệm vụ, 4 giải pháp trong Nghị quyết số 33-NQ/TW. Tỉnh ủy chỉ đạo việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật bảo đảm định hướng chính trị, tư tưởng và quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo. Gắn việc thực hiện Chương trình 29-CTr/TU với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện

phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông. Chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, khen thưởng việc thực hiện chương trình, kế hoạch xây dựng và phát triển văn hóa, con người gắn với công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để nâng cao khả năng dự báo và định hướng phát triển văn hóa, xây dựng con người. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa gắn với việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 213-TB/TW, ngày 02/01/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật; Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội. Theo dõi chỉ đạo kịp thời ngăn chặn, không để xảy ra tình trạng một bộ phận báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, sản phẩm lệch lạc, phục vụ thị hiếu tầm thường.

Việc quán triệt, học tập, tuyên truyền và xây dựng ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW được các cấp ủy đảng, chính quyền triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng và phát triển văn hóa, con người.

Trong những năm qua, các cấp, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình 29-CTr/TU đạt một số

kết quả bước đầu. Đa số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức tương đối đầy đủ, sâu sắc về quan điểm, chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết 33-NQ/TW. Đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình 29-CTr/TU. Tiếp tục đầu tư nguồn lực để phát triển giáo dục, đào tạo và các lĩnh vực liên quan góp phần xây dựng con người Quảng Nam phát triển toàn diện; đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tạo ra môi trường văn hóa lành mạnh tại các gia đình, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị. Gắn kết việc xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế, gắn văn hóa với du lịch và phát triển mạnh du lịch, tạo sự bền vững trong phát triển kinh tế- xã hội. Công tác văn học- nghệ thuật, thông tin và truyền thông, báo chí, đạt nhiều kết quả. Lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao các cấp theo hướng đạt chuẩn; chú trọng đầu tư ngân sách tu bổ, tôn tạo các di tích trên địa bàn tỉnh. Bằng nhiều giải pháp, các cấp ủy, chính quyền đã tập trung chỉ đạo thực hiện nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao tại các cộng đồng dân cư gắn với các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị, văn hóa địa phương. Quan tâm thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy di sản Phố cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn, truyền thống văn hóa, con người Quảng Nam: đoàn kết, anh hùng, đi đầu trong kháng chiến, năng động, sáng tạo, phát triển trong thời kỳ đổi mới đất nước. Tích cực mở rộng hợp tác quốc tế, từng bước phát triển thị trường văn hóa, bước đầu thu hút được một số doanh nghiệp lớn đầu tư tạo được sản phẩm công nghiệp văn hóa gắn với vùng đất, con người Quảng Nam.

Vẫn còn những hạn chế, bất cập

Bên cạnh những kết quả, thành tích đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Tỉnh ủy Quảng Nam vẫn còn những hạn chế, bất cập thể hiện ở một số nội dung, như: một số địa phương, đơn vị thiếu kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW. Việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng về văn hóa còn chậm, chưa cụ thể, chưa kịp thời, chưa sát với tình hình thực tiễn. Một số cấp ủy, chính quyền, cơ

quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, thiếu các giải pháp mang tính khả thi trong việc xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử trong cộng đồng, xây dựng văn hóa trong chính trị, trong quản lý để ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức, lối sống.

Trong giáo dục, vẫn còn nặng thành tích; việc thực hiện nhiệm vụ phát triển năng lực, phẩm chất, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho sinh viên, học sinh có mặt còn hạn chế. Nhiều cơ sở giáo dục chưa thể hiện rõ nét công tác giáo dục lịch sử, văn hóa địa phương. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển chưa đồng đều, chất lượng chưa cao, có nơi còn hình thức. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang còn nhiều hạn chế, gây phiền hà, lãng phí. Trong lĩnh vực văn học- nghệ thuật còn ít tác phẩm có giá trị cao về nội dung và nghệ thuật; còn thiếu những tác phẩm lớn tương xứng với truyền thống văn hóa, sự nghiệp đổi mới và thành tựu xây dựng phát triển của tỉnh. Các đề tài về dân tộc, miền núi, đề tài về công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nông thôn mới, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh còn ít. Việc giới thiệu, quảng bá tác phẩm còn hạn chế.

Việc khôi phục và phát huy các giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống đang đứng trước thách thức lớn. Không ít nơi có trình trạng thanh niên người dân tộc thiểu số không nói được tiếng mẹ đẻ, không thích mặc trang phục truyền thống, đặt tên con theo tên người nước ngoài. Nhiều truyện cổ về sự tích tên núi, tên làng, về mối quan hệ dòng tộc, câu ca, điệu lý, điệu múa,... có nguy cơ mai một, thất truyền. Ở nhiều vùng nông thôn, nhất là vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng căn cứ cách mạng, vùng biên giới, hải đảo, hoạt động văn hoá còn đơn điệu, sự chênh lệch về hưởng thụ văn hoá so với thành thị còn lớn. Cả tỉnh vẫn gần còn 28% di tích chưa được trùng tu, tôn tạo.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhiều thiết chế văn hóa còn thấp. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao của các ngành, hội tổ chức chưa huy động được nhiều người đến xem; chưa gắn với cộng đồng dân cư để phục vụ người dân nhằm phát huy chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Công tác nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực văn hóa, con người chưa được quan tâm đúng mức. Thị trường văn hóa trên địa bàn tỉnh chưa phát triển, ngành công nghiệp văn hóa mới có kết quả bước đầu, các sản phẩm văn hóa du lịch gắn với lợi thế từng địa phương chưa nhiều. Kinh phí đầu tư còn hạn hẹp chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, xây dựng con người; chưa đủ sức để tạo bước đột phá cho phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân. Một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò quan trọng của công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nền tảng tinh thần, mục tiêu, động lực xã hội, là sức mạnh nội sinh, tạo sự bền vững trong phát triển toàn diện của tỉnh nên chưa đầu tư đúng mức cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện. Công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu, thẩm định có điểm còn hạn chế. Một số cơ chế, chính sách về xây dựng và phát triển văn hóa, con người thiếu đồng bộ, chưa đủ mạnh. Công tác xây dựng, phát triển văn hóa, con người là lĩnh vực rất rộng, liên quan hầu hết các mặt đời sống xã hội; việc thể chế hóa và thực hiện các quan điểm, chủ trương, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết 33-NQ/TW là thách thức to lớn. Công tác này là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài trong khi thực tế còn nhiều khó khăn. Sự bùng nổ của công nghệ truyền thông kéo theo các sản phẩm văn hóa độc hại, ngoại lai xâm nhập, phát tán đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng đời sống văn hóa và con người.

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Tỉnh ủy Quảng Nam xây dựng Kế hoạch số 326-KH/TU ngày 15/9/2020 tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận 76-KL/TW trên địa bàn của tỉnh. Tỉnh ủy xác định tiếp tục nâng cao vai trò, phát huy hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ

đạo và quản lý của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 76 KL/TW, Chương trình số 29-CT/TU về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW gắn với việc triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 góp phần phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở quyết tâm thực hiện có hiệu quả, tạo chuyển biến sâu sắc, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 33-NQ/TW. Đồng thời, quan tâm những nội dung: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa. Đẩy nhanh việc cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng thành chương trình hành động, đề án cụ thể, sát thực tiễn. Tập trung xây dựng con người Quảng Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Phát huy ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh con người Quảng Nam trong thời kỳ mới.

Nghiên cứu thực hiện những giải pháp đột phá, mạnh mẽ nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước. Có cơ chế, chính sách, giải pháp cải thiện môi trường văn hóa của nhân dân. Xây dựng và thực hiện các

(Xem tiếp trang 60)

PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT CỦA CÁC CẤP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ

□ **PHẠM THỊ THANH THỦY**

Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh Quảng Nam

Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tầng lớp phụ nữ Quảng Nam đã kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của phụ nữ Việt Nam; tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, gắn đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cùng toàn Đảng, toàn dân nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

Phụ nữ đã tham gia vào nhiều lĩnh vực, ngành nghề

Chiếm 50,2% lực lượng lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp, ngư nghiệp, chị em phụ nữ tích cực thi đua lao động sáng tạo, giúp nhau cùng phát triển, thay đổi diện mạo nông thôn. Trọng tâm là hướng ứng phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”, giúp nhau giảm nghèo, vươn lên làm giàu, bảo vệ môi trường. Nhiều chị đã mạnh dạn vay vốn đầu tư sản xuất, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, áp dụng kiến thức khoa học, kỹ thuật cây, con giống mới có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao vào sản xuất phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng ở từng địa phương; tham gia các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên doanh sản xuất theo chuỗi liên kết giá trị; tham gia học nghề, tự tạo việc làm, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng nhiều mô hình kinh tế vườn, trang trại, gia trại như: “Vườn rau hộ gia đình”, “Vườn rau dinh dưỡng”, “HTX rau an toàn” theo mô hình VietGap; sản phẩm OCOP... có giá trị kinh tế cao, góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế, khởi nghiệp, xây dựng nông thôn

mới, đô thị văn minh. Ngày càng xuất hiện nhiều điển hình nữ nông dân năng động, sáng tạo, làm giàu ngay chính trên quê hương mình.

Cùng với sự chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, nữ công nhân lao động, nhân viên trong các ngành dịch vụ, nữ doanh nhân, tiểu thương ngày càng khẳng định vai trò quan trọng, đáp ứng nguồn lao động dồi dào và chất lượng cho quá trình phát triển của tỉnh. Với tinh thần thi đua “*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*”, chị em đã có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề, tạo ra nhiều sản phẩm được người tiêu dùng ưa chuộng, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Trong đó, phụ nữ trên lĩnh vực sản xuất tại các khu, cụm công nghiệp ý thức ngày càng cao việc rèn luyện tác phong công nghiệp, làm việc với năng suất, chất lượng cao; phụ nữ tham gia các lĩnh vực du lịch, dịch vụ chiếm ưu thế và góp phần quan trọng trong quảng bá, giới thiệu hình ảnh con người, quê hương đất Quảng đến với du khách trong và ngoài nước; nữ doanh nhân, nữ tiểu thương ngày càng tăng về số lượng, chị em đã nghiên cứu thị trường, mạnh dạn đổi mới công nghệ, đa dạng sản phẩm mẫu mã, hình thức kinh doanh, góp phần tăng thu nhập, tăng cơ hội việc làm cho lao động nữ và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Trong lĩnh vực chính trị, phụ nữ đã từng bước phát huy vai trò, vị thế của mình, chủ động thực hiện quyền công dân, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Để nhận thấy sự tham gia tích cực của phụ nữ qua cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp khi tỷ lệ phụ nữ trực tiếp cầm lá phiếu của mình đi bầu cử tương quan với nam giới; tỷ lệ nữ tham gia Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và tỷ lệ bình quân cấp ủy, HĐND các cấp cao hơn so nhiệm kỳ trước, thể hiện qua Đại hội Đảng cấp



Lãnh đạo Hội LHPN tỉnh thăm, tặng quà, mái ấm tình thương cho HVPN nghèo xã biên giới Chợ chun, huyện Nam Giang.

“Bộ đội Cụ Hồ”, người chiến sỹ Công an nhân dân, dù trong bất cứ hoàn cảnh hay ở bất kỳ cương vị nào, các chị cũng vượt qua khó khăn, thử thách, có nhiều sáng kiến, nghiên cứu, tham mưu cho đơn vị triển khai hiệu quả nhiệm vụ chính trị của ngành, nâng cao chất lượng công tác

huyện và cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025: Cán bộ nữ tham gia cấp ủy cấp huyện 127/707, tỷ lệ 17,9%, tăng 3,6%; cấp xã 814/3279, tỷ lệ 24,8%, tăng 3,2% so nhiệm kỳ 2015-2020; nữ cấp ủy tỉnh trong quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 tỷ lệ khá cao; Cán bộ nữ tham gia HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021: cấp tỉnh 12/60 người, tỷ lệ 20%; cấp huyện 138/583 người, tỷ lệ 23,7%; cấp xã 1411/6125 người, tỷ lệ 23,0%.

Nữ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể; các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp, trường học... Đại đa số chị em vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại, nêu cao tinh thần trách nhiệm, rèn luyện phong cách làm việc khoa học, năng động, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp quan trọng vào công tác quản lý xã hội, cải cách hành chính, giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, vận động quần chúng, xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển văn hóa, văn minh đô thị. Đối với tổ chức Hội, có 100% cán bộ Hội LHPN chủ chốt cấp tỉnh, huyện và 99% Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định; Đội ngũ cán bộ Hội có bước trưởng thành, tâm huyết, tận tụy, trách nhiệm với phong trào phụ nữ và tổ chức Hội.

Phát huy truyền thống yêu nước, phụ nữ Quảng Nam đã đóng góp xứng đáng vào việc giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh biên giới, biển đảo. Phụ nữ lực lượng vũ trang với ý chí và bản lĩnh của

tham mưu, thông tin, tổng hợp; phát huy tinh thần tự lực, tự cường, chủ động khai thác mọi tiềm năng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tích cực trong công tác giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo sự bình yên của nhân dân.

Trong gia đình, phụ nữ thực hiện tốt thiên chức làm mẹ; là điểm tựa tinh thần vững chắc, gắn kết các thành viên cùng chăm lo xây dựng gia đình hạnh phúc. Bằng tình yêu thương và trách nhiệm, phụ nữ luôn giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống gia đình, nuôi dạy thế hệ công dân tương lai của đất nước đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững.

Vai trò nòng cốt của các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ

Có thể khẳng định, bước phát triển cả lượng và chất, đặc biệt tính chiều sâu và sức lan tỏa của các tầng lớp phụ nữ trong tỉnh thời gian qua, không thể thiếu sự đóng góp quan trọng, trách nhiệm của tổ chức Hội LHPN các cấp trên địa bàn tỉnh với vai trò làm nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ và sự nghiệp bình đẳng giới; vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích, hợp pháp, chính đáng của phụ nữ; là cầu nối giữa đảng với hội viên, phụ nữ. Điều này được thể hiện thông qua phong trào thi đua yêu nước *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*; Cuộc vận động *“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”*; *“Rèn luyện phẩm chất đạo đức tự tin, tự trọng, trung hậu,*

đảm đang” và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, các nhiệm vụ trọng tâm của Hội được gắn kết chặt chẽ với triển khai thực hiện các phong trào thi đua: *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”*; *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*; *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”* có sức lan tỏa sâu rộng để tạo nên bức tranh về sự phát triển khá toàn diện của phụ nữ Quảng Nam với nhiều cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, phát huy được tinh cộng đồng trách nhiệm, sự năng động tâm huyết của đội ngũ cán bộ Hội các cấp và thu hút sự đồng hành của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng và của chính bản thân phụ nữ. Từ các phong trào, cuộc vận động, 5 năm qua các cấp Hội tranh thủ nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, vận động chị em học và làm theo Bác thực hành tiết kiệm trên 161,7 tỷ đồng để làm những việc làm ý nghĩa như: xây dựng và sửa chữa 462 nhà mái ấm tình thương; 681 con trâu, bò, 4.037 con heo, 50.040 gà, vịt và hàng ngàn phương tiện sinh kế khác; tặng hàng trăm sổ tiết kiệm, hàng ngàn suất quà cho gia đình chính sách, phụng dưỡng Mẹ VNAH, gia đình hội viên nghèo, trẻ em khó khăn, khuyết tật. Cùng với đó, các cấp Hội đã tín chấp, quản lý nguồn vốn Ngân hàng CSXH và các nguồn khác với gần 2.000 tỷ đồng cho hơn 55.000 lượt HV, PN vay phát triển kinh tế, đã giúp 3.008 hộ phụ nữ thoát nghèo, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh từ 12,9% (năm 2015) xuống còn 6,06% (năm 2019).

Đặc biệt, từ đầu năm 2020 khi dịch bệnh Covid-19 xuất hiện, một lần nữa, tinh thần thi đua yêu nước, chiến đấu đẩy lùi dịch bệnh của phụ nữ Quảng Nam lại được khẳng định; các cấp Hội, cán bộ, hội viên phụ nữ toàn tỉnh đã và đang nỗ lực, sáng tạo bằng nhiều việc làm thiết thực, hiệu quả; tình người trong *“tâm dịch”* càng có sức lan tỏa sâu rộng. Qua 2 đợt phòng, chống dịch các cấp Hội đã vận động trên 6 tỷ đồng, trong đó Hội LHPN tỉnh trích **645 triệu đồng** từ nguồn an sinh - xã hội, mạnh thường quân để thăm, hỗ trợ trên 1.200 suất quà cho hộ phụ nữ nghèo, khó khăn, neo đơn, lao động mất việc làm do dịch bệnh trên địa bàn tỉnh và thăm các Đồn biên phòng, các điểm chốt chặn

vùng biên giới; trao tặng 250 triệu đồng xây dựng 05 mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo vùng biên giới.

Với những cống hiến của các tầng lớp phụ nữ Quảng Nam, phong trào phụ nữ toàn tỉnh có bước phát triển, uy tín, vị thế của tổ chức Hội được khẳng định vững chắc hơn trong hệ thống chính trị và trong xã hội, được cấp ủy, chính quyền, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh ghi nhận, đánh giá cao. Hội LHPN Quảng Nam nhiều năm liền được trung ương Hội, UBND tỉnh tặng Cờ dẫn đầu và nhiều Bằng khen khác; các cấp Hội biểu dương, khen thưởng hàng ngàn điển hình tiên tiến. Đây cũng chính là tiền đề, là động lực đối với các cấp Hội trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian đến.

Kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của các thế hệ phụ nữ Việt Nam, trong thời gian đến các tầng lớp Phụ nữ Quảng Nam nguyện đoàn kết một lòng, phát huy thuận lợi, vận dụng thời cơ, khắc phục hạn chế, vượt qua khó khăn, thử thách, ra sức học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH, HĐH đất nước *“Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”*; tiếp thu những văn minh, tiến bộ của nhân loại để đưa vào trong lối sống, trong tư duy, trong ứng xử gia đình và ứng xử trong xã hội nhằm khẳng định sự hiện đại, sự tiến bộ của phụ nữ. Các cấp Hội LHPN trong tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”* với hình thức đa dạng, phong phú; có chủ đề, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể; chú trọng biểu dương, tôn vinh và lan tỏa các tấm gương điển hình tiên tiến trong cộng đồng. Tiếp tục làm tốt nhiệm vụ tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền những chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác phụ nữ, cán bộ nữ; làm tốt vai trò đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ; đoàn kết, tập hợp, vận động phụ nữ đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho phụ nữ, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, góp phần xây dựng tỉnh Quảng Nam ngày càng giàu đẹp, văn minh.♦

Làm tốt công tác tuyên truyền góp phần thành công đại hội của Đảng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

□ PHAN THANH HẬU

Trưởng phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là sự kiện chính trị trọng đại của Đảng bộ, quân và dân Quảng Nam; là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong xã hội. Làm tốt công tác tuyên truyền góp phần quan trọng vào sự thành công của đại hội đảng bộ các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Công tác tuyên truyền phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (viết chung là Đại hội) có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, để cán bộ, đảng viên, nhân dân nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội và những quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu tại các Văn kiện Đại hội; góp phần tạo sự thống nhất về tư tưởng chính trị và hành động cách mạng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để tổ chức thành công Đại hội và đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống; đồng thời, tập trung trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân góp phần xây dựng và hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Thông qua tuyên truyền Đại hội, góp phần củng cố và bồi đắp niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị



Tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phước Sơn, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ảnh: Minh Nguyệt.

khóa XII về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025; Chỉ thị số 45-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025, tỉnh Quảng Nam đã sớm ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền Đại hội, trong đó đề ra các yêu cầu cụ thể đối với công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội là phải bảo đảm đúng sự chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng của cấp ủy đảng, bằng hình thức phù hợp, thiết thực, cụ thể, tạo không khí phấn khởi, tin tưởng, hướng về Đại hội; tập trung tuyên truyền, cổ vũ những việc làm tốt, những tấm gương điển hình, tinh thần phấn đấu, nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị trong việc thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của Đảng. Các hoạt động tuyên truyền Đại hội được tổ chức bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với tình hình thực hiện, chống lãng phí, tránh phô trương, hình thức...

Theo kế hoạch của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, công tác tuyên truyền được chia làm 3 đợt: (1) Từ tháng 01 năm 2020 đến thời điểm hoàn thành đại hội đại biểu đảng bộ cấp huyện và tương đương; (2) Từ sau

Đại hội đại biểu đảng bộ cấp huyện và tương đương đến Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII; (3) Từ sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trên cơ sở kế hoạch, hướng dẫn tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương thời gian qua đã tập trung tuyên truyền những giá trị, nội dung cơ bản, cốt lõi và những thành tựu, bài học kinh nghiệm mà Đảng ta vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Sự ra đời, trưởng thành của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ tỉnh Quảng Nam 90 năm qua; Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, những vấn đề mới trong công tác lý luận của Đảng; kết quả thực hiện Nghị quyết số 04 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, khóa XII. Những thành tựu của đất nước, của tỉnh trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, chủ trương, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội 2015 - 2020; phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 45-CT/TU và Kế hoạch số 269-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội đảng các cấp. Hoạt động và kết quả Đại hội, các kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và bài học kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo và tổ chức Đại hội. Các phong trào thi đua yêu nước, các công trình chào mừng Đại hội; những mô hình, điển hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; không khí phấn khởi, tin tưởng vào Đại hội; những giá trị văn hoá, truyền thống tốt đẹp của đất nước, của tỉnh...

Để làm tốt công tác tuyên truyền, các địa phương, cơ quan đơn vị đã đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về Đại hội, như: Các báo, đài, các website, trang thông tin, cổng thông tin điện tử trong tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền, công bố các dự thảo văn

kiện Đại hội và việc đóng góp ý kiến của các tầng lớp nhân dân; mở các diễn đàn thảo luận, đối thoại giữa lãnh đạo hoặc tổ chức đảng với các tầng lớp nhân dân. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền trong nội bộ Đảng (cấp ủy, cán bộ chủ chốt, báo cáo viên của Đảng các cấp); hội nghị lấy ý kiến đóng góp của các tầng lớp nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội; các cuộc họp, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Tổ chức các cuộc họp báo trước, trong và sau Đại hội. Tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo, nghiên cứu khoa học. Tổ chức tuyên truyền, cổ động trực quan: pa nô, áp phích, băng điện tử...; các hoạt động triển lãm, gắn biển công trình, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, chinh trang đồ thị, xây dựng khu dân cư xanh - sạch - đẹp chào mừng Đại hội. Biên soạn, phát hành tài liệu, bản tin, ấn phẩm tuyên truyền về Đại hội. Tổ chức sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học - nghệ thuật ca ngợi Đảng, Bác Hồ, những thành tựu của đất nước, con người Việt Nam...

Cùng với việc làm đó, công tác tuyên truyền đã chú trọng nội dung tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, các phần tử xấu, nhất là những thông tin sai trái trên internet, mạng xã hội để bảo vệ Đại hội Đảng bộ các cấp; ngăn chặn kịp thời các hành động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng việc góp ý kiến để xuất, tán phát các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ ta. Kịp thời phát hiện cổ vũ, giới thiệu gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, góp phần xây dựng, củng cố, vun đắp bản lĩnh, trí tuệ, văn hóa, đạo đức, tinh thần, ý chí và khí phách con người Quảng Nam...

Có thể khẳng định rằng, công tác tuyên truyền Đại hội đảng bộ các cấp thời gian qua trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã tạo ra không khí sôi nổi, phấn khởi, tin tưởng trong xã hội; góp phần tích cực vào sự thành công của Đại hội. Phát huy những kết quả đạt được đó, hiện nay các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tích cực thực hiện công tác tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.♦

Xây dựng Đảng về đạo đức theo chỉ dẫn của Bác Hồ: Nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách hiện nay

□ NGUYỄN HỮU THIÊN

Trưởng phòng Lý luận chính trị - Tổng hợp
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết, rút ra những nhiệm vụ rất quan trọng cho công tác xây dựng Đảng, như những chỉ dẫn để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Một trong những nhiệm vụ mà Người đặc biệt quan tâm, đó là phải xây dựng “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Chỉ dẫn ấy trong bối cảnh hiện nay càng trở thành mệnh lệnh và là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của Đảng ta, nhằm giữ vững vị trí, vai trò, bản chất và năng lực của một Đảng cầm quyền. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng về đạo đức là xây dựng cái nền, cái gốc và sức mạnh nội sinh của Đảng.

Quan điểm, chỉ dẫn xây dựng Đảng về đạo đức được Bác nêu, thể hiện trong các bài báo, các bài giảng, bài nói chuyện, các ấn phẩm và các hội nghị về chỉnh đốn Đảng qua các thời kỳ cách mạng. Đầu tiên, Bác khẳng định trong bài giảng *Tư cách một người cách mệnh* với 23 điểm căn bản thuộc tác phẩm *Đường Cách mệnh* (1927), tiếp đó, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947), Bác đã viết về *Tư cách và đạo đức cách mạng*, đề cao 12 điều về tư cách của Đảng chân chính cách mạng. Trong các tác phẩm này, Bác đã thẳng thắn chỉ rõ những khuyết điểm, sai lầm của cán bộ, đảng viên như yếu kém về lý luận, tư tưởng không vững vàng, thiếu kiên định mục tiêu chính trị, quan liêu trong phong cách lãnh đạo và khuyết điểm về đạo đức. Đặc biệt, Bác chỉ rõ yếu kém về đạo đức sẽ biểu hiện ở sự tham lam, lười biếng, xa hoa, hủ hóa, kiêu ngạo, hiếu danh, hẹp hòi, thiếu kỷ luật, v.v... Với tác phẩm *Đạo đức cách mạng* (1958) - tác phẩm chứa đựng tập trung tư tưởng, luận điểm Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng nói chung, xây dựng Đảng

về đạo đức nói riêng, Người xác định: “Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là: Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”. Trong Di chúc Bác dặn lại toàn Đảng, toàn dân những điều tâm huyết trước khi qua đời, Người nhấn nhủ: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Ở mỗi thời kỳ cách mạng giá trị chuẩn mực đạo đức ấy được định hình bởi tiêu chuẩn, yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng. Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, đạo đức cách mạng chính là ý chí, khí tiết của người cách mạng, tinh thần kiên trung, đức hy sinh, sẵn sàng xả thân vì dân, vì nước, vì nghĩa lớn, quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh. Trong thời kỳ xây dựng, đổi mới và phát triển thì giá trị đạo đức của Đảng là mưu cầu ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, trong nội bộ Đảng thì đề cao tính trung thực, tình thương yêu đồng chí, sống nhân ái, nghĩa tình, trong mọi việc phải “thấu tình, đạt lý”.

Chỉ dẫn của Bác về đạo đức trong Đảng được nhận thức, tiếp nối, nghiên cứu triển khai thực hiện qua từng giai đoạn cách mạng, thể hiện rõ nét qua các kỳ Đại hội Đảng lần thứ IX, X, XI, XII, hành động cụ thể qua nội dung nhiệm vụ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ Chỉ thị 23 của khóa IX, Chỉ thị 06 của khóa X, Chỉ thị 03 của khóa XI, Chỉ thị 05 khóa XII và tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy

lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” tại các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, Khóa XI, XII. Đặc biệt, với Đại hội XII của Đảng đã tiếp nối, bổ sung và khẳng định xây dựng Đảng về đạo đức là một trong những nội dung, nhiệm vụ cơ bản, cấp bách mang tầm chiến lược gắn chặt với việc xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Cùng với xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hoàn thiện Cương lĩnh, đường lối, chú trọng xây dựng tổ chức đảng và công tác cán bộ, phải rất đề cao giáo dục đạo đức cách mạng trong Đảng và cũng đòi hỏi từng cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, đặc biệt học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Cụ thể hóa quan điểm, chỉ dẫn và nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam khóa XX, XXI đã xác định nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, XII và thực hiện Chỉ thị 03, Chỉ thị 05 về học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác để xây dựng Đảng bộ tỉnh thật sự trong sạch, vững mạnh. Minh chứng cho quan điểm và cách làm, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 51-KH/TU về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đến năm 2020 và Kế hoạch số 78-KH/TU về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Quy định số 1224-QĐ/TU về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cấp. Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện cải cách hành chính, công vụ theo hướng tinh gọn, kịp thời, nền hành chính phục vụ; chú trọng thực hiện giảm nghèo và an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới nhằm mục đích nâng cao đời sống cho người dân. Nhờ đó, trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; xử lý, giải quyết nhiều vấn đề nổi cộm, bức xúc của hệ thống chính trị và của người dân; việc phê bình, tự phê bình và lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ, đảng viên đi vào thực chất, hiệu quả

đã góp phần vào công tác chỉnh đốn Đảng; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp được đề cao, phát huy; triển khai toàn diện, đồng bộ việc xây dựng và thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở các cấp, các ngành trên toàn tỉnh. Tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có chuyển biến tích cực theo hướng phục vụ dân, gần dân, sát thực tế, công khai, minh bạch hơn, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân. Đạo đức công vụ không còn là khái niệm mà trở thành văn hóa, ứng xử trong thực thi nhiệm vụ. Khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng được tăng cường, niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố.

Tuy nhiên, trong công tác xây dựng Đảng bộ tỉnh về đạo đức thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được cũng còn không ít tồn tại, hạn chế: *“Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn làm việc thu động, thiếu ý thức vì nhân dân phục vụ, suy thoái đạo đức, lối sống, biểu hiện quan liêu, không sâu sát cơ sở; một số thủ trưởng buông lỏng quản lý kỷ luật, kỷ cương hành chính. Vẫn còn tình trạng cục bộ, thiếu dân chủ, không minh bạch, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu ở một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế”*. Nhìn nhận thực tế trên địa bàn tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy ở một số nơi chưa thật sự tiên phong gương mẫu; vẫn còn tình trạng thiếu trách nhiệm, gây phiền hà của một số cán bộ, công chức khi thi hành công vụ, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân. Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương về đạo đức cách mạng ở một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị chưa toàn diện, thiếu gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, để xảy ra sai phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.... làm cho lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, đối với cán bộ, đảng viên bị giảm sút nghiêm trọng.

Vi thế, xây dựng Đảng về đạo đức trong tình hình hiện nay là nhiệm vụ then chốt, trọng tâm, cấp bách để nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo

1. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI đã nhận định, đánh giá.



*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức Hội thảo Khoa học
“Quảng Nam - 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019)”*

và sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh; là điều kiện, phương diện hợp thành của nội dung xây dựng Đảng, vừa là nhân tố đảm bảo thành công cho xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Để làm tốt nhiệm vụ này, xin đề xuất những nội dung, giải pháp cần được quan tâm:

1. Xây dựng Đảng bộ tỉnh về mặt đạo đức, thiết nghĩ trước hết tự thân Đảng bộ cần có nhận thức đầy đủ, toàn diện bản chất, mục tiêu giá trị đạo đức trong Đảng theo quan điểm, chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua việc ban hành các văn bản để xác định quan điểm, mục tiêu, định hướng để lãnh đạo, chỉ đạo và hệ thống giải pháp, cách thức, cơ chế để hành động. Từ đó, xây dựng thành tiêu chí, yêu cầu văn hóa của Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo. Mỗi tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ cần và phải xây dựng chuẩn mực văn hóa trong hoạt động lãnh đạo và chuyên môn, nghề nghiệp; thực hành dân chủ rộng rãi trong từng tổ chức đảng, gắn với phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả.

2. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên cần được giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, bồi dưỡng tư tưởng chính trị, tình cảm cách mạng; niềm tin khoa học

và thực hành nhân cách, phẩm chất đạo đức, lối sống. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”; đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng trau dồi văn hóa ứng xử, thực hành văn hóa ứng xử, nhất là ứng xử với nhân dân theo tấm gương sáng Hồ Chí Minh: nói ít làm nhiều, làm điều lợi cho dân, kính trọng, lễ phép với dân, học dân, hỏi dân, hiểu dân, tin dân, thương dân để vì dân. Mỗi người tự soi, tự sửa là cần nhưng đi liền và cần hơn trong bối cảnh hiện nay là phải giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật. “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những đức tính tốt, ngày càng thêm” (Bác nói trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” năm 1947)

3. Để hợp thành yếu tố đạo đức trong Đảng thì phẩm chất đạo đức của mỗi cán bộ, đảng viên là một nhân tố. Vì thế mỗi đảng viên phải là người

công dân gương mẫu, người cán bộ giỏi, làm việc với chất lượng tốt và hiệu quả cao; trung thực, tận tụy, trách nhiệm. Cán bộ, đảng viên cần có uy tín, khả năng giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng, gắn bó mật thiết với quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của quần chúng; chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của quần chúng; kiên quyết đấu tranh chống mọi hành vi làm tổn hại tới mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng. Đề cao kỷ luật, xây dựng và bảo vệ sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

4. Từng tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên trên toàn tỉnh cần kiên trì, quyết liệt, hiệu quả trong việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là giải pháp quan trọng để xây dựng Đảng về đạo đức; tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, trở thành việc làm tự giác, thường xuyên của các tổ chức đảng cũng như cán bộ, đảng viên, với tinh thần, quan điểm “xây” đi liền với “chống”. Đồng thời, cụ thể, hiệu quả trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW.

5. Đề cao, phát huy tính tự giác, nêu gương trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đạo đức trong Đảng hiện nay cần thiết nhấn mạnh sự gương mẫu, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Gương mẫu trong công việc, trách nhiệm được giao; gương mẫu về phẩm chất, nhân cách, lối sống; gương mẫu trong phong cách, lễ lối làm việc; gương mẫu trong hưởng thụ quyền lợi vật chất. Đảng viên nêu gương trước quần chúng, cán bộ lãnh đạo, quản lý nêu gương trước nhân viên, cấp trên nêu gương trước cấp dưới. Người có chức vụ, trách nhiệm càng cao, trách nhiệm nêu gương càng lớn. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*, phải làm cho việc nêu gương của cán bộ, đảng viên trở thành lẽ sống hằng ngày, tạo sức lan tỏa trong Đảng và ngoài xã hội, làm cho cái tốt, cái đẹp được nhân lên, cái xấu và cái tiêu cực bị đẩy lùi.

6. Phát huy vai trò của nhân dân trong giám

sát cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức: Gắn bó mật thiết với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng là chủ trương nhất quán của Đảng ta, đồng thời là nguyên tắc trong hoạt động của Đảng. Để phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong xây dựng Đảng, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị và được cụ thể hóa thành luật, quy định, cơ chế làm cơ sở pháp lý thực hiện, nhất là Quy định số 124 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện, đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Trong thực tế thời gian qua, hơn 70% số vụ việc, vụ án tham nhũng ở tất cả các cấp do nhân dân phát hiện, trực tiếp là dư luận, công luận, báo chí và mạng xã hội.

7. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các khâu của công tác cán bộ như: Công tác tuyển dụng, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, sắp xếp, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ nhằm nâng cao chất lượng công tác cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; gắn với phát động các phong trào thi đua yêu nước một cách thiết thực, hiệu quả; phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến: Cần phát huy tốt vai trò của người đứng đầu, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay. Phát huy tốt vai trò các cơ quan báo chí trong đăng tải bài viết, hình ảnh, lịch sử, truyền thống, gương người tốt việc tốt, cách làm hay, hiệu quả trong các lĩnh vực xã hội; lan tỏa những tấm gương tốt trên internet, MXH, góp phần xây dựng môi trường mạng lành mạnh, an toàn.

Tóm lại, xây dựng Đảng về đạo đức thực chất là xây dựng văn hóa Đảng, xây cái nền, cái gốc, tạo sức mạnh nội sinh cho Đảng; xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, vì dân, phục vụ nhân dân. Bởi lẽ, cán bộ, đảng viên có đạo đức trong sáng thì chính trị, tư tưởng sẽ trong sáng, tổ chức sẽ đoàn kết, vững mạnh, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng tự khắc được nâng cao. ♦

Xây dựng thành phố Tam Kỳ theo hướng đô thị xanh, thông minh và cơ bản đạt đô thị loại I vào năm 2025



Giai đoạn 2021 - 2025, TP.Tam Kỳ tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng để đạt mục tiêu đô thị loại I.
- Ảnh: Xuân Phú

□ **BUI NGỌC ANH**

Phó Bí thư, Chủ tịch UBND Thành phố Tam Kỳ

Tam Kỳ - đô thị Tỉnh lỵ Quảng Nam, giữ vai trò là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học kỹ thuật của tỉnh; đồng thời là trung tâm dịch vụ hỗ trợ mật thiết với Khu kinh tế mở Chu Lai. Có đầu mối giao thông quan trọng, kết nối với các đô thị của khu vực miền Trung và Tây Nguyên. Thành phố Tam Kỳ đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 05/02/2016. Theo định hướng quy hoạch chung thành phố Tam Kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, phát triển đô thị xanh, cộng sinh với môi trường gắn với quản lý đô thị thông minh.

Nhìn lại chặng đường 5 năm qua (2015 - 2020), thành phố huy động được nhiều nguồn lực từ trung ương, tỉnh; của các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội. Thành phố đã sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư các hạ tầng trọng

điểm và chú trọng chỉnh trang nâng cấp đô thị, qua đó, các công trình hạ tầng khung trên địa bàn thành phố được hình thành như: Đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, mở rộng nâng cấp Quốc lộ 40B, đường N10, kè đường bao và hầm chui đường Nguyễn Hoàng, trục chính Khu công nghiệp Tam Thăng, nâng cấp đường Nguyễn Văn Trỗi, Lê Thánh Tông, đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng và khớp nối các tuyến giao thông nội thị, công viên, tiểu hoa viên,... điểm nhấn là dự án đường Điện Biên Phủ - trục đường chiến lược "xương sống" thúc đẩy phát triển đô thị Tam Kỳ về phía Đông. Đặc biệt, thành phố Tam Kỳ đang xúc tiến để triển khai dự án đô thị thông minh do KOICA tài trợ và tiến hành lập các quy hoạch phân khu với ưu tiên tăng tỷ lệ đất cây xanh, đất công cộng và đất dự trữ nhằm tạo tiền đề phát triển, mở rộng không gian đô thị xanh, cộng sinh với môi trường gắn với quản lý quản trị đô thị thông minh.

Điện mạo đô thị Tam Kỳ có được như ngày hôm

nay là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ của Tỉnh; sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp thành phố. Từ kết quả xây dựng thành công đô thị loại II, nhiệm kỳ 2020 – 2025, thành phố Tam Kỳ đặt mục tiêu “xây dựng thành phố Tam Kỳ phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại 1 vào năm 2025”. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt đang được Đảng bộ thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực thực hiện và chú trọng thực hiện nhóm nhiệm vụ đột phá về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ theo tiêu chí đô thị loại 1, nhất là hạ tầng thương mại dịch vụ gắn với đô thị sinh thái và thực hiện đột phá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, tạo mặt bằng sạch để đầu tư kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư trên lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch, hạ tầng đô thị, nhà ở đô thị, khu cụm công nghiệp. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai hoàn thành lập các quy hoạch phân khu, nhất là khu vực vùng Đông thành phố để đầu tư hạ tầng đô thị, phát triển hệ thống cây xanh đô thị ở các đồi núi, ven sông, đầm, hồ và các không gian công cộng.

Để đạt được mục tiêu xây dựng Tam Kỳ theo hướng đô thị xanh, thông minh và cơ bản đạt đô thị loại I vào năm 2025, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp thành phố cần tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, trên tinh thần Nghị quyết và Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XXI đã đề ra; Thành phố tập trung xây dựng kế hoạch và ưu tiên, tranh thủ có hiệu quả các nguồn lực của xã hội để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đó. Trong đó, chú trọng thực hiện nhóm 3 nhiệm vụ đột phá mà Báo cáo chính trị đã đề ra, bao gồm: (1) *Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao, năng lực công tác tốt.* (2) *Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ theo tiêu chí đô thị loại 1, nhất là hạ tầng thương mại dịch vụ gắn với đô thị sinh thái;* (3) *Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, thực hiện đột phá công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, tạo mặt bằng sạch để đầu tư kết cấu hạ tầng, thu*

hút đầu tư trên lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch, hạ tầng đô thị, nhà ở đô thị, khu cụm công nghiệp. Ngoài ra, Thành phố sẽ sớm xây dựng Chương trình Phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2050 trình UBND tỉnh phê duyệt để làm cơ sở để đẩy nhanh hơn nữa quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thiện cơ bản tiêu chí của đô thị loại I trong 5 năm đến.

Hai là, chủ động phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan sớm hoàn thiện Đề án Xây dựng và Phát triển thành phố Tam Kỳ thành đô thị loại I trực thuộc tỉnh vào năm 2025. Đồng thời, UBND thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết, các giải pháp cùng với cơ chế chính sách cụ thể cho giai đoạn 2021-2025 để hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại II và thực hiện cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại I. Lập kế hoạch và phát triển hệ thống cây xanh đô thị ở các đồi núi, ven sông, đầm, hồ và các không gian công cộng; như: Núi Cẩm, Núi Yên Ngựa (trước Tượng Mẹ Việt Nam anh hùng); Đồi Trà Cai, An Hà; các sông Tam Kỳ, Trường Giang, Bàn Thạch, Kỳ Phú; đặc biệt, bảo tồn phát triển hệ sinh thái Sông Đầm,... Các không gian công viên công cộng đô thị ở các cửa ngõ, như phía Tây – Công viên và khu di tích lịch sử Khu Lăng mộ Ngải Lê Tấn Trung, phía Nam – Công viên Ven sông Tam Kỳ và phía Đông - Công viên và Quảng trường Điện Biên Phủ.

Ba là, triển khai xây dựng hoàn thành Dự án đô thị thông minh từ nguồn viện trợ của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc- Koica (10 triệu USD); bao gồm: Xây dựng trung tâm điều hành và giám sát đô thị, hệ thống camera giám sát, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý đô thị ban đầu, hệ thống cảnh báo ngập lụt và một số dịch vụ ứng dụng. Trên nền tảng đó, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng cách mạng số vào quản lý và quản trị đô thị. Kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục đầu tư nâng cấp chính quyền điện tử hiện đại để kết nối công dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Tam Kỳ.

Bốn là, đầu tư các dự án động lực phát triển kinh tế, các trục giao thông chiến lược, các công trình văn hóa, giáo dục mang tính đột phá nhằm phát triển kinh tế, thu hút dân cư và hoàn chỉnh

chỉ tiêu về giao thông của đô thị, như: hoàn chỉnh đường Điện Biên Phủ, đường bao Nguyễn Hoàng; mở rộng, nâng cấp đường ven biển Tỉnh Thủy - Tam Thanh, Kê và đường ven sông Tam Kỳ, đường N24, Khu di tích lịch sử Quốc gia địa đạo Kỳ Anh gần Sinh thái Sông Đầm, nạo vét khơi dòng Bàn Thạch - Kỳ Phú tại đầu Đuan Trai,... Đề xuất tỉnh sớm đầu tư: Đường trục Tam Kỳ - Núi Thành, đường phía Đông sông Kỳ Phú, hoàn chỉnh Quốc lộ 40B đoạn từ dốc Diên Hồng đến biển Tam Thanh, Công viên và khu dịch vụ trước Tượng Mẹ VNAH, nạo vét hệ sông Bàn Thạch - Kỳ Phú - Tam Kỳ, v.v... Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng các khu dân cư, tái định cư trên địa bàn thành phố, trong đó định hướng quy hoạch các khu đô thị mới theo hướng sinh thái, xanh và ứng dụng quản lý đô thị thông minh.

Năm là, trên cơ sở các phân khu vùng Đông, UBND thành phố Tam Kỳ sẽ tiến hành công tác lựa chọn Nhà đầu tư để triển khai thực hiện các dự án chiến lược làm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế du lịch dịch vụ gắn thu hút dân cư; như các dự án Du lịch nghỉ dưỡng ven biển và trục Điện Biên Phủ, dự án Trung tâm thương mại, đô thị sinh thái và công viên thiên nhiên cánh Đồng Nhong; Khu đô thị và Giáo dục tại Phân khu 11, Khu đô thị sinh thái ven sông An Phú-Hòa Hương. Cùng với đó là các dự án giáo dục, y tế chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu xu thế mới và tạo sức cạnh tranh đô thị trong tương lai. Tiếp tục huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị xây dựng hiệu quả, bền vững phong trào “Nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với xây dựng và duy trì các tuyến phố văn minh đô thị, văn minh thương mại; hình thành một số khu

vực dịch vụ gắn với kinh tế đêm phục vụ nhân dân, du khách. Xây dựng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng gắn với phục hồi, bảo tồn tôn tạo các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể tạo động lực tinh thần cho phát triển và dẫn tạo bản sắc của đô thị Tam Kỳ.

Trong tiến trình phát triển, các đô thị luôn phấn đấu xây dựng hoàn thiện và nâng lên loại đô thị cao hơn, Tam Kỳ không thể tách rời xu thế khách quan ấy. Vì vậy, mục tiêu xây dựng và phát triển đô thị Tam Kỳ cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại I là đúng đắn, phù hợp; trong đó chú trọng theo hướng hình thành đô thị xanh và quản lý đô thị thông minh. Đặc biệt, là thực hiện đúng theo nội dung Thông báo số 368-TB/TU ngày 13/8/2018 của Thường trực Tỉnh ủy, kết luận số 698-KL/TU ngày 17/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về xây dựng Đề án phát triển đô thị Tam Kỳ cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại I vào năm 2025. Có thể thấy rằng đây là nhiệm vụ chính trị vô cùng quan trọng và cũng đầy khó khăn, thách thức trong giai đoạn mới. Điều đó đặt ra cho Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp thành phố Tam Kỳ phải xác định đây là mục tiêu rất quan trọng, then chốt trong xây dựng và phát triển Tam Kỳ trong nhiệm kỳ đến. Thành phố cũng nhận thấy được nhiệm vụ chính trị đó đòi hỏi sự chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc của cả hệ thống chính trị và nhân dân thành phố cùng với đó là sự quan tâm lãnh chỉ đạo và sự hỗ trợ đặc biệt của tỉnh đối với đô thị Tỉnh lỵ để ra sức phấn đấu xây dựng thắng lợi được mục tiêu đề ra: xây dựng thành phố Tam Kỳ theo hướng đô thị xanh, thông minh và cơ bản đạt đô thị loại I vào năm 2025.♦



Quyết tâm xây dựng Thăng Bình thành vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam của tỉnh

□ PHAN CÔNG VỸ

Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Thăng Bình

Với lợi thế là khu vực trung tâm trong vùng Đông Nam của tỉnh, cùng địa vị phát triển tiềm năng, vì vậy, Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Thăng Bình lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 vừa qua đã xác định chủ đề của nhiệm kỳ là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, quyết tâm xây dựng Thăng Bình thành vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam của tỉnh”.

Khai thác tối đa tiềm năng

Trong quy hoạch phát triển vùng Đông Nam của tỉnh, Thăng Bình được xác định nằm trong cụm động lực số 2, với vai trò là hạt nhân thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội hành lang khu vực Trung Quảng Nam. Đồng thời là vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh, có 8 xã nằm trong Khu Kinh tế mở Chu Lai với nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển nhanh về kinh tế - xã hội. Lợi thế về đất đai, cùng với chiều dài 25 km bờ biển đẹp, có 26 km sông Trường Giang, 27 km đường bộ ven biển, đường Võ Chí Công và quỹ đất rộng lớn dọc hai bên các tuyến đường này, vùng Đông Thăng Bình có nhiều tiềm năng để phát triển đô thị, công nghiệp - nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ, du lịch và kinh tế biển. Nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai các dự án trọng điểm tác động rất lớn đến việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương, góp phần thay da, đổi thịt vùng cát ven biển bao đời gian khó, vừa tạo tiền đề, lan tỏa để phát triển vùng Trung và vùng Tây còn nhiều khó khăn của huyện. Do đó, trong suốt thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện



Đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXI.

Thăng Bình đã nỗ lực, phấn đấu, chung sức đồng lòng tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 25-KL/TU ngày 29/3/2016 về định hướng, giải pháp thực hiện các dự án trọng điểm tại vùng Đông Nam của tỉnh và các dự án đầu tư bước đầu mang lại nhiều tín hiệu tích cực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh cho vùng Đông Nam của tỉnh.

Để đưa những chủ trương lớn của tỉnh đi vào thực tiễn, Thăng Bình đã triển khai thực hiện tốt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện giai đoạn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; đồng thời, tổ chức lập, hoàn thiện hồ sơ các Quy hoạch vùng huyện; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Bình Minh giai đoạn đến năm 2020 và năm 2030; tập trung quy hoạch và đầu tư các khu tái định cư, khu nghĩa trang nhân dân tại các xã vùng Đông; tổ chức khảo sát và lập quy hoạch đầu tư các dự án phát triển nhà ở theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của UBND tỉnh tại các xã vùng Đông và vùng lân cận. Chỉ đạo thực hiện dự án xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai các xã

vùng Đông đạt kết quả tích cực. Phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, quản lý hiện trạng, bồi thường, GPMB, tái định cư để triển khai Dự án Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng Vinpearl Nam Hội An với tổng diện tích 179,2 ha tại các xã Bình Dương và Bình Minh đã đi vào hoạt động, góp phần giải quyết cho hơn 1.500 lao động; Dự án Khu nghỉ dưỡng Nam Hội An có diện tích 224,52 ha thuộc xã Bình Dương. Phối hợp với các ngành của tỉnh, các chủ đầu tư thực hiện công tác bồi thường, GPMB và hỗ trợ tái định cư để đầu tư xây dựng các tuyến giao thông huyết mạch như đường Võ Chí Công, các tuyến giao thông kết nối với đường cao tốc, với Quốc lộ 1A, 14E... và xây dựng một số cầu vượt sông Trường Giang.

Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã định hướng phát triển vùng Đông huyện trong giai đoạn 2020-2025 là: Tập trung khai thác tối đa lợi thế vùng biển và ven biển để phát triển mạnh dịch vụ, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, thủy sản và công nghiệp sạch. Tiếp tục phối hợp với BQL Khu Kinh tế mở Chu Lai để quy hoạch, xây dựng và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn vùng Đông của huyện theo định hướng phát triển vùng Đông Nam của tỉnh. Triển khai thực hiện mở rộng Khu công nghiệp Tam Thăng, Khu công nghiệp Đông Quế Sơn về phía Thăng Bình. Hình thành khu công nghiệp Đông Nam Thăng Bình theo định hướng (800 ha), thu hút phát triển các ngành công nghiệp sạch, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp khác. Xây dựng, phát triển khu đô thị Đông Nam Thăng Bình tại các xã Bình Minh, Bình Đào, Bình Hải, Bình Triều, Bình Sa, Bình Nam; phối hợp triển khai các dự án nông nghiệp công nghệ cao... Đẩy mạnh liên kết vùng Đông với các địa phương lân cận để phát triển du lịch, dịch vụ, hình thành khu du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, dịch vụ giáo dục đào tạo cao cấp và trung cấp. Tiếp tục giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đã được cấp phép đầu tư. Xây dựng và phát triển các trung tâm thương mại, dịch vụ, hình thành các khu vực đô thị năng động, các khu dân cư tập trung, các khu tái định cư gắn với quá trình đô thị hóa. Tập trung phát triển kinh tế biển; nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch, nuôi tôm công nghệ cao.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, Đảng bộ,

chính quyền và nhân dân Thăng Bình quyết tâm, nỗ lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

Trước hết, cần khơi thông tư tưởng, tạo đồng thuận cao trong Nhân dân, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân cùng chung sức, đồng lòng tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong triển khai các nhiệm vụ để xây dựng Thăng Bình thành vùng động lực phía Đông của tỉnh. Tạo chuyển biến rõ nét, để người dân xem nhiệm vụ phát triển vùng Đông là yêu cầu, nhiệm vụ để thay đổi cuộc sống của mình ngày càng tốt hơn.

Thứ hai, sẽ xây dựng và ban hành Nghị quyết về công tác sắp xếp dân cư, tái định cư và cải tạo mở mã trên địa bàn các xã vùng Đông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 để tập trung chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm vùng Đông – Đây được xem là giải pháp tháo “nút thắt” để đẩy nhanh tiến độ triển khai. Để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhân tố con người là khâu quan trọng, vì vậy, huyện sẽ tiếp tục củng cố, kiện toàn Tổ công tác vùng Đông của huyện và tiếp tục điều chuyển, sắp xếp, củng cố các chức danh chủ chốt các xã vùng Đông đảm bảo đủ năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành, tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn.

Thứ ba, tập trung thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch. Hoàn thiện các Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện, Quy hoạch chung xây dựng đô thị Bình Minh trình phê duyệt làm cơ sở định hướng trong công tác quản lý đất đai, quản lý hiện trạng và thu hút đầu tư. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh triển khai quy hoạch các phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng trong Khu kinh tế mở Chu Lai làm cơ sở quản lý quy hoạch, triển khai các dự án đầu tư xây dựng. Đối với các đồ án quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt thì tiến hành rà soát và ưu tiên nguồn lực để triển khai thực hiện ngay; trong đó chú ý đến hạ tầng kỹ thuật khung đảm bảo khớp nối với hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực; trường hợp các đồ án quy hoạch không thể thực hiện thì xem xét hủy bỏ quy hoạch và công bố rộng rãi cho nhân dân khu vực biết để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý

hiện trạng, thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để thuận lợi trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn, thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án. Trong đó, chú trọng công tác xác nhận nguồn gốc đất để xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, hoàn thiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Thứ tư, tập trung huy động mọi nguồn lực để phát triển thành 3 vùng theo định hướng đã xác định, cụ thể: Vùng Đông: gồm 08 xã ven biển và ven sông Trường Giang, trong đó trung tâm là Bình Minh, phần đầu đạt chuẩn đô thị loại V trong năm 2020. Định hướng phát triển ngành mũi nhọn là dịch vụ. Theo đó phải hình thành các khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, đô thị sinh thái ven biển, du lịch cộng đồng ven sông. Tiếp tục giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đã được cấp phép đầu tư. Triển khai nạo vét luồng lạch tuyến sông Trường Giang khai thác phát triển du lịch; vùng Trung: gồm 06 xã và 01 thị trấn ven Quốc lộ 1A, trung tâm là thị trấn Hà Lam. Định hướng phát triển ngành mũi nhọn là công nghiệp. Theo đó, phải tập trung nghiên cứu lập quy hoạch phát triển các khu công nghiệp theo quy hoạch phát triển công nghiệp trong Khu kinh tế mở Chu Lai, quy hoạch vùng. Triển khai thực hiện chủ trương mở rộng và nâng cấp đô thị Hà Lam, hình thành các khu dân cư tập trung dọc Quốc lộ 1A tại ngã ba Bình Nguyên - Ngọc Phô - Kế Xuyên - Quán Gò kết nối với đô thị Hà Lam để phát triển thương mại, dịch vụ; vùng Tây: gồm 07 xã phía Tây đường cao tốc, trung tâm là xã Bình Trị. Định hướng phát triển ngành mũi nhọn là nông nghiệp, do đó cần phải đẩy mạnh phát triển kinh tế rừng, vườn đồi, trang trại theo mô hình nông, lâm kết hợp; phát triển trồng rừng sản xuất, đẩy mạnh trồng rừng gỗ lớn, trồng cây nguyên liệu, dược liệu, cây ăn quả. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình trang trại công nghệ cao.

Bên cạnh đó, tích cực huy động các nguồn vốn để đầu tư phát triển. Thực hiện các dự án khai thác quỹ đất tại các địa phương nhằm tạo nguồn thu phát triển kết cấu hạ tầng, trước mắt là các dự án theo danh mục Quyết định số 147 của UBND tỉnh tại xã Bình Minh, Bình Dương. Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh để địa phương có nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng.

Thứ năm, tập trung xây dựng phát triển đô thị, góp phần hình thành chuỗi đô thị ven biển giữ vai trò chủ đạo trong việc tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Quy hoạch, đầu tư các khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư theo hướng vừa giải quyết nhu cầu tái định cư cho nhân dân, vừa phải tính toán đến các tiêu chí hiện đại, hài hòa và phát triển đô thị trong tương lai. Đối với Hà Lam tập trung xây dựng thị trấn cơ bản đạt chuẩn đô thị loại IV; định hướng sẽ mở rộng về phía Nam; đồng thời về lâu dài sẽ mở rộng thị trấn Hà Lam ra các vùng phụ cận để đạt chỉ tiêu quy mô dân số của đô thị loại IV. Tiếp tục xây dựng xã Bình Minh đạt chuẩn đô thị loại V. Xác định Bình Minh là đô thị động lực vùng Đông của huyện và của tỉnh, định hướng tiêu chuẩn đô thị hiện đại, đô thị mới gắn với phát triển thương mại dịch vụ, tài chính, du lịch.

Thứ sáu, thực hiện tốt các nhiệm vụ đột phá về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là cải tạo, mở rộng, nâng cấp các tuyến giao thông hiện có và hình thành một số tuyến giao thông mới, đầu tư mới các cầu qua sông Trường Giang để kết nối trục Bắc - Nam, Đông - Tây, giữa các địa phương trong huyện và với các huyện khác để hoàn thiện mạng lưới giao thông đáp ứng nhu cầu phát triển. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở. Khuyến khích phát triển thị trường lao động; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, quan tâm đào tạo nghề cho lao động ở các xã nằm trong vùng dự án, chuyển đổi ngành nghề phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương, đảm bảo nguồn lao động phục vụ các dự án vùng Đông Nam của tỉnh. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư.

Trong thời gian sắp đến với nhiều dự án được đầu tư, vùng Đông huyện đang đứng trước thời cơ, vận hội để phát triển. Tin rằng với định hướng phát triển và đầu tư đúng đắn, sự quan tâm của Trung ương, tỉnh, sự đồng thuận của nhân dân và những tiềm năng, lợi thế sẵn có cùng quyết tâm chính trị của toàn Đảng bộ, vùng Đông huyện Thăng Bình sẽ có bước phát triển đột phá, làm đầu tàu cho kinh tế của toàn huyện, góp phần là động lực phát triển quan trọng trong chiến lược phát triển vùng Đông Nam của tỉnh Quảng Nam. ♦

NÚI THÀNH: Sớm đưa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện vào cuộc sống

□ **NGUYỄN TRI ẨN**

Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy,
Chủ tịch HĐND huyện Núi Thành

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Núi Thành lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025, được chọn làm đại hội điểm khối huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Quảng Nam, diễn ra vào cuối tháng 6 năm 2020, đã thành công tốt đẹp. Ngay sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp để sớm đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI nhiệm kỳ 2015-2020, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Đảng bộ và nhân dân Núi Thành phát huy truyền thống của quê hương anh hùng, thực hiện đạt và vượt phần lớn các chỉ tiêu đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, quy mô ngày càng lớn và phát triển toàn diện; thu ngân sách đạt cao và chiếm tỷ trọng lớn của tỉnh. Huyện cơ bản hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ, đạt tiêu chí đô thị loại IV và một số tiêu chí loại III, diện mạo đô thị Núi Thành ngày càng khang trang, khởi sắc. Văn hóa, xã hội phát triển toàn diện. Đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên. Đến nay cơ bản không còn hộ nghèo. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội giữ vững ổn định; quốc phòng không ngừng tăng cường. Bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở được củng cố, kiện toàn; quản lý nhà nước ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể ngày càng chất lượng; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được củng cố, phát huy. Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ ngày càng nâng cao. Đây là nền tảng, tiền đề để huyện Núi Thành bước vào một giai đoạn mới thực hiện những mục tiêu cao hơn, xứng đáng với vị thế là



Quang cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Núi Thành lần thứ XXII. - Ảnh: Phương Thuận

vùng kinh tế động lực, khu đô thị phía Đông Nam của tỉnh Quảng Nam.

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Núi Thành lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025, xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy truyền thống văn hóa và cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tiếp tục đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế; phát triển hài hòa giữa kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường; chăm lo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhân dân; giữ vững quốc phòng - an ninh; phấn đấu hoàn thành mục tiêu nông thôn mới, xây dựng huyện trở thành thị xã phát triển theo hướng hiện đại”.

Ngay sau Đại hội, Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết Đại hội. Theo đó, 5 năm đến, huyện Núi Thành xác định 8 nhiệm vụ trọng tâm, đó là: (1) Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế,

chuyển đổi mô hình tăng trưởng phù hợp để thúc đẩy kinh tế phát triển, trong đó, chú trọng phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về tài nguyên, nguồn lực hiện có của từng vùng, từng địa phương; đẩy mạnh phát triển sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa; mở rộng liên kết vùng với các địa phương trong khu vực, trước hết là thành phố Tam Kỳ và các địa phương lân cận nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, tiêu thụ hàng hóa, khai thác hiệu quả tiềm năng và lợi thế so sánh để phát triển kinh tế. Chủ động phối hợp phát triển hoàn thành vùng công nghiệp động lực phía Nam của tỉnh, nhất là các dự án trọng điểm của Khu phức hợp ô tô Chu Lai - Trường Hải, Dự án Công - nông nghiệp Tam Anh Nam, Khu CN Việt Hàn và các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp. Hình thành các vùng nông nghiệp sạch, chất lượng cao; ổn định diện tích trồng lúa; phát triển chăn nuôi tập trung, kinh tế vườn, kinh tế trang trại, làm tốt công tác phát triển, chăm sóc và bảo vệ rừng, khuyến khích trồng rừng gỗ lớn, quy hoạch ổn định vùng sản xuất và đầu tư thâm canh tăng chất lượng, giá trị sản phẩm trong nuôi trồng thủy sản; đẩy mạnh đầu tư hệ thống dịch vụ hậu cần gắn với nghề cá hiện đại. (2) Xây dựng huyện trở thành thị xã phát triển theo hướng hiện đại gắn với môi trường sinh thái, hài hòa với thiên nhiên, bảo tồn các giá trị văn hóa, kiến trúc truyền thống; sắp xếp, bố trí dân cư phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa; kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ; chất lượng đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao. (3) Tiếp tục thực hiện ba nhiệm vụ đột phá chiến lược với mục tiêu đến năm 2025, phát triển đồng bộ, từng bước hiện đại kết cấu hạ tầng, tạo thành mạng lưới hạ tầng hoàn chỉnh, đảm bảo phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện; đảm bảo môi trường đầu tư thuận lợi; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. (4) Nâng cao chất lượng Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới với mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 có ít nhất 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; diện mạo nông thôn ở các xã thay đổi căn bản về chất, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao. (5) Phát triển khoa học, công nghệ; sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường. (6) Phát

triển văn hóa - xã hội với mục tiêu xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế; đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân. (7) Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, nội chính; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đổi mới hoạt động đối ngoại nhằm tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư và phát triển KT-XH trong nhiệm kỳ. (8) Tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị từ cơ sở đến huyện trong sạch, vững mạnh. Hằng năm, phấn đấu 75% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; bộ máy chính quyền điều hành có hiệu lực, hiệu quả; chất lượng hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể được nâng lên; tăng cường đồng thuận xã hội, giữ vững mối đoàn kết gắn bó mật thiết giữa Đảng và nhân dân.

Huyện ủy đã ban hành Quy chế làm việc theo hướng dẫn, cập nhật chủ trương, chỉ đạo của trung ương, của tỉnh, bảo đảm các nguyên tắc hoạt động, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao của Đảng bộ để làm cơ sở trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cả nhiệm kỳ; thông qua Chương trình làm việc, Chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa; kiện toàn tổ chức, bộ máy, phân công ủy viên thường vụ, cấp ủy cấp huyện và các xã, thị trấn; phân công cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách các lĩnh vực và phụ trách các chi, đảng bộ trực thuộc để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra.

Tập trung giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm cốt lõi, tạo đà cho việc thực hiện Nghị quyết, trước hết là những vấn đề cấp bách như: thúc đẩy tiến độ các dự án của trung ương, của tỉnh, huyện, các dự án đầu tư phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn; giải quyết các vấn đề bức xúc như: xử lý rác thải, giải ngân vốn đầu tư; thực hiện mục tiêu phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới...

Chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng quán triệt, tuyên truyền; đồng thời cụ thể hóa nhiệm vụ, xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện Nghị quyết
(Xem tiếp trang 62)

TẤM GƯƠNG BÍ THƯ CHI BỘ ĐƯỢC ĐẢNG TÍN - DÂN TIN

□ LÊ THÁI HÀNG

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Duy Xuyên

Với hơn 63 tuổi đời, trong đó gần 40 tuổi Đảng và hơn 12 năm đảm nhận cương vị bí thư thôn Lê Bắc, xã Duy Châu, đồng chí Nguyễn Văn Bảy luôn phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, vận động bà con chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tích cực phát triển kinh tế gia đình, dần dần cải thiện cuộc sống.



Mô hình vườn mẫu của hộ bà Trương Thị Ngôn ở thôn Lê Bắc, xã Duy Châu mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Lặn lội vượt hơn 3km đường quanh co, khúc khuỷu từ trung tâm xã Duy Châu đến nhà đồng chí Nguyễn Văn Bảy giữa cái nắng gay gắt của mùa hè. Khi tiếp xúc, ấn tượng đầu tiên đối với tôi là giọng nói trầm ấm, nhẹ nhàng, gần gũi của đồng chí Bảy. Khi được hỏi về thành tích của mình, ban đầu đồng chí có vẻ ngần ngại chia sẻ mà đồng chí lại nhìn lên những tấm bằng khen, huân chương kháng chiến của những người thân trong gia đình và điểm đậm bộc bạch: “Được sinh ra, lớn lên và trực tiếp chứng kiến cảnh quê hương, đất nước bị chiến tranh khốc liệt, biết bao thế hệ đã hy sinh vì nền độc lập, tự do cho dân tộc so với sự hy sinh đó thì những thành tích của bản thân không là gì nên đóng góp được gì cho địa phương tôi luôn sẵn sàng hết mình, hết sức”. Điều đó làm tôi thấu hiểu được vì sao ngay từ khi còn rất trẻ, đồng chí luôn hăng hái, nhiệt tình, đi đầu tham gia trong các hoạt động của địa phương. Trong suốt thời gian từ năm 1980 đến 2005, đồng chí đã tham gia công tác địa phương, từ cán bộ Hợp tác xã đến Bí thư Đảng bộ xã. Đến năm 2006, vì sức khỏe nên đồng chí đã xin nghỉ hưu theo chế độ một lần. Nhưng rồi với sự tin nhiệm của đảng viên, niềm tin của bà con thôn

Lê Bắc đã bầu đồng chí làm Bí thư chi bộ từ năm 2007 cho đến nay.

Được biết Thôn Lê Bắc có tổng diện tích tự nhiên 2,25 km², địa hình được bao quanh bởi con Sông Thu Bồn và những bãi cát trắng. Toàn thôn có 277 hộ với 1.130 nhân khẩu, chủ yếu là làm nông nghiệp nên đời sống còn rất nhiều khó khăn. Thôn chỉ có một con đường duy nhất nối với tuyến đường chính của xã, điều đặc biệt vào mùa mưa, thôn như một ốc đảo nhỏ nằm giữa sông Thu Bồn, người dân không khỏi thấp thỏm lo âu khi mùa lũ đến, lương thực, thực phẩm không dự trữ đủ, trẻ em phải nghỉ học dài ngày, mọi hoạt động giao thông đi lại của người dân phải sử dụng ghe rất nguy hiểm. Với đặc thù, khó khăn đó nên nhiều năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền huyện và xã đã có nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống. Tuy nhiên, với đặc thù là thôn

thuần nông, giao thông lại không thuận tiện, xa khu trung tâm và vẫn còn một số ít bà con có ý trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, không chịu vươn lên thoát nghèo. Hiểu rõ điều đó, đồng chí đã cùng với các đảng viên trong Chi bộ và cán bộ Mặt trận thường xuyên đến từng hộ gia đình vận động nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, thực hiện phương châm “mưa dầm, thấm lâu” kiên trì, tích cực vận động, khuyến bảo bà con tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hiện các mô hình phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng và con vật nuôi để tăng thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống.

Đặc biệt năm 2017, xã Duy Châu đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) và phấn đấu về đích xã NTM vào cuối năm 2018, trong đó thôn Lệ Bắc được xã chọn để xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Đồng chí Bảy nhận thấy đây là cơ hội để thôn phát triển, đời sống của Nhân dân sẽ được cải thiện và diện mạo nông thôn của thôn sẽ có đổi thay đáng kể, nhưng sẽ gặp không ít những thách thức, khó khăn nhất định. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đồng chí đã tổ chức họp chi bộ, họp Ban thôn để xây dựng kế hoạch vận động Nhân dân tích cực đoàn kết, đóng góp công sức xây dựng nông thôn mới, khu dân cư kiểu mẫu để phong trào về đích đúng theo tiến độ đề ra.

Với phương châm “*đễ làm trước, khó làm sau*”, kết quả sau hơn 01 năm thực hiện, đã vận động nhân dân tự nguyện tháo dỡ 70 công trình tường rào, vật kiến trúc kiên cố trị giá hàng trăm triệu đồng để hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn; đóng góp tích cực cứng hóa được 3.067km đường nông thôn, đạt 100%; mở rộng 19 tuyến đường (17 tuyến đường mở rộng 5m và 02 tuyến đường mở rộng 6m), các trục đầu đường và hành lang các đường trong thôn đều được cắm biển báo, mốc theo quy định NTM và trồng cây xanh che bóng mát; hệ thống điện tưới hoa màu được phủ khắp với 4 trạm biến áp và 3,4km đường dây hạ thế; mở rộng hội trường Nhà sinh hoạt văn hóa rộng 30m, mua sắm các trang thiết bị, làm mới sân và khu vui chơi giải trí cho trẻ em; đường làng, ngõ xóm đều được phủ sáng vào ban đêm; 100% hộ dân đều đăng ký, thực

hiện thu gom rác thải và trở thành mô hình điển hình của xã. Ngoài ra, đồng chí đã vận động bà con mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chuyển đổi trồng lúa sang trồng các loại cây như ớt, dưa hấu, dâu tằm gắn với kết nối với các công ty nông sản Thần Kỳ, Hoàng Mai để hình thành chuỗi liên kết giá trị... mang lại thu nhập hơn 40 triệu đồng/năm, kết hợp với chăn nuôi bò lai Sind, gà, cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn, xây dựng vườn mẫu vừa mang lại giá trị cao vừa đảm bảo cảnh quang môi trường đẹp. Diện mạo khu dân cư Nông thôn mới kiểu mẫu cơ bản đã được hoàn thiện, đời sống nhân dân trong thôn đã không ngừng được cải thiện và nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người đạt 42,97 triệu đồng/năm; tổng số hộ nghèo trong thôn chỉ còn 3 hộ (thuộc đối tượng bảo trợ xã hội), chiếm tỉ lệ 1,08%.

Chia sẻ về những khó khăn, đồng chí Bảy cho biết: thời gian đầu đảm nhận công việc gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong công tác tuyên truyền, vận động khi nhiều hộ vận động từ 5 đến 10 lần vẫn chưa đồng thuận nên bản thân đã bỏ không ít thời gian để nghiên cứu tìm tòi những giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo cho sát sâu, phù hợp với tính chất chi bộ thôn. Thông qua thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo Bác, nhất là các bài học về tuyên truyền, vận động, dân vận khéo của Bác được đồng chí nghiên cứu kỹ lưỡng và cụ thể hóa gắn với công việc hằng ngày một cách mềm dẻo để người dân trong thôn dễ tiếp thu, chịu khó lắng nghe nên việc tuyên truyền, vận động cũng đạt hiệu quả sâu rộng. Bên cạnh đó, mỗi chủ trương mới đều được đồng chí đưa ra bàn bạc công khai, dân chủ tại các buổi sinh hoạt chi bộ, họp thôn và các đoàn thể. Trong mỗi cuộc họp, đồng chí luôn lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời giải quyết tốt các mối quan hệ, nhờ đó tinh thần đoàn kết nội bộ ngày càng được phát huy, các phong trào làm đường nông thôn, xây nhà văn hóa, phát triển kinh tế, xây dựng gia đình văn hóa luôn nhận được sự đồng tình, thống nhất cao trong Nhân dân.

Đồng chí Bảy tâm sự: “*Công tác vận động quần chúng ở cơ sở muốn thành công thì điều trước tiên bản thân người làm lãnh đạo, người đi tuyên truyền, vận*”
(Xem tiếp trang 60)

BÍ THƯ CHI BỘ

Hết lòng với sự nghiệp xây dựng nông thôn mới

□ **LÊ VĂN HUÂN**

*Hiệu trưởng Trường THCS Phan Châu Trinh
huyện Núi Thành, Quảng Nam*

Đến thôn Đông Xuân, xã Tam Giang, ấn tượng đầu tiên mà có lẽ ai cũng cảm nhận được đó là những con đường của thôn, xóm đã được trải bê tông sạch sẽ từ đầu thôn đến cuối thôn, hai bên được trồng cây xanh hoặc hoa. Các nếp nhà trong thôn được xây dựng quy củ, khu vực vệ sinh và chuồng trại chăn nuôi được quy hoạch gọn gàng, sạch sẽ... Để đạt được kết quả này, ngoài sự tự ý thức của người dân còn có sự đóng góp công sức không nhỏ của người bí thư chi bộ năng nổ, nhiệt tình đó là đồng chí Huỳnh Hoàng, một đảng viên gần cả đời người gương mẫu đi đầu trong các phong trào xây dựng đời sống mới ở địa phương; là tấm gương điển hình - một Bí thư Chi bộ hết lòng vì công việc, vì cộng đồng, được mọi người mến mộ.

Ngược lại thời gian hơn 10 năm về trước, những con đường ở thôn Đông Xuân chỉ là những con đường đất cát, rất khó khăn cho việc đi lại. Với vai trò là một bí thư chi bộ, ông Hoàng đã can củ, kiên nhẫn đến từng nhà vận động thuyết phục người dân đóng góp công, tiền của và hiến đất để làm đường. Lúc ban đầu, có hộ cũng chưa đồng thuận.



Bí thư chi bộ thôn Đông Xuân - Huỳnh Hoàng phát biểu tại Đại hội Đảng bộ xã Tam Giang lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Song với sự kiên trì giải thích vận động của ông, đồng thời thấy ông gương mẫu đi đầu trong việc đóng góp tiền, ngày công làm đường nên dần dần người dân đã hiểu và làm theo. Kết quả đến nay tất cả mọi con đường liên xóm trong thôn đã được bê tông đúng chuẩn theo quy định chung của tỉnh. Nhân dân trong thôn đã hiến hàng ngàn m² đất, tháo dỡ tường rào cổng ngõ, cây cối và đóng góp ngày công để mở rộng đường và hiến trên 3.000m đất, 290 ngày công, 461 triệu đồng để xây dựng Nhà văn hóa, sân thể thao khang trang, sạch đẹp cùng với đầy đủ trang thiết bị như máy tăng âm, loa đài để phục vụ các buổi họp thôn và

làm cổng chào cho thôn. Các trục đường từ thôn đến xóm được bê tông hóa, nhân dân đi lại thuận lợi. Nhân dân trong thôn tự đóng góp tiền và công để trang bị công trình thấp sáng đường quê, đến nay từng con đường, ngõ ngách của thôn đều có điện thấp sáng, nhiều con đường được nhân dân trồng hoa, cây cảnh và thường xuyên tự chăm sóc.

Ông Huỳnh Hoàng năm nay 69 tuổi. Sinh ra và lớn lên trong một gia đình truyền thống cách mạng ở xã Tam Giang. Ông sớm giác ngộ và tham gia cách mạng năm 13 tuổi (năm 1964), lúc đó ông làm giao liên cho các anh, các chú. Được Đảng, Nhà nước trao tặng Huy chương kháng

chiến chống Mỹ hạng Nhất, Huy hiệu 40 tuổi đảng.

Năm 1975, khi quê hương được hoàn toàn giải phóng, ông tiếp tục tham gia du kích xã. Năm 1978, cùng với vùng nông nghiệp nông thôn ở huyện ra đời các tổ vòng đổi công, ông được bà con tín nhiệm bầu làm Thư ký tổ vòng đổi công; 1980-1981 phó chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp xã Tam Giang; năm 1982 - 1987 là một chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp của huyện Tam Kỳ, 1988 - 1989 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; 1987 - 1997 Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; 2000 - 2006 Chủ tịch Hội nông dân xã, 2006 - 2011 Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ xã, từ năm 2010 - đến nay liên tục là Bí thư chi bộ thôn Đông Xuân, nhiệm kỳ trước kiêm trưởng thôn, nhiệm kỳ 2020-2022 kiêm trưởng ban Mặt trận. Mười năm trên cương vị bí thư ông đã cùng với chi bộ lãnh chỉ đạo bà con thực hiện rất thành công với phong trào xây dựng nông thôn mới, với thành tích đáng tự hào là 10 năm liên tục được công nhận thôn Văn hóa điển hình được huyện khen, tỉnh khen. Hiện nay thôn Đông Xuân là Nông thôn mới kiểu mẫu của xã. Trong 10 năm qua, thôn đã 2 lần được Trung ương MT TQVN tặng Bằng khen (đó là năm 2012 và năm 2016), UBND huyện tặng Giấy khen thôn đạt thôn văn hóa 5 năm liền (năm 2015), năm 2018 UBND tỉnh Quảng Nam tặng Bằng khen. Năm 2019, được UBND huyện khen và ông được thay mặt cho bà con thôn nhà báo cáo điển hình tại hội nghị tổng kết xây dựng đời sống văn hóa do huyện tổ chức và gần đây nhất là ông được vinh dự thay mặt cho chi bộ thôn Đông Xuân báo cáo tham luận về đề tài xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả cao tại Đại hội đại biểu đảng bộ xã lần thứ XV nhiệm kỳ 2020-2025.

Khi được hỏi về những đóng góp của ông, hầu hết người dân và đảng viên ở đây đều cho biết: Bí thư Huỳnh Hoàng là một trong những đảng viên tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Những việc làm của ông đã tích cực góp phần làm thay đổi bộ mặt thôn Đông Xuân.♦

TẤM GƯƠNG...

(Tiếp theo trang 58)

động phải làm gương trước, phải gần gũi, tôn trọng và lắng nghe ý kiến chính đáng của Nhân dân, đúng như lời Bác căn dặn “dân là gốc”, mọi việc phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân mà phục vụ. Tuy nhiên, nếu làm một mình thì không bao giờ hết việc nên Chi ủy thường xuyên kết hợp với Ban thôn, Ban công tác Mặt trận thôn để vận động Nhân dân”.

Những đóng góp của đồng chí Nguyễn Văn Bảy đã góp phần làm thay đổi sâu sắc bộ mặt làng quê nghèo, khó, người dân trong thôn vô cùng phấn khởi, vui mừng với diện mạo nông thôn mới này. Năm 2019 thôn được UBND tỉnh công nhận là khu dân cư NTM kiểu mẫu. Thôn Lệ Bắc luôn giữ vững danh hiệu thôn văn hóa, Chi bộ nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh tiêu biểu (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Riêng bản thân đồng chí Bảy trên cương vị Bí thư chi bộ có 12 năm liền được công nhận đảng viên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng chí cũng đã được Huyện ủy tuyên dương, khen thưởng có thành tích xuất sắc trong thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tại Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Đặc biệt, phần thưởng hơn hết là đồng chí luôn được mọi người quý trọng.♦

Xây dựng...

(Tiếp theo trang 39)

chuẩn mực văn hóa lãnh đạo, văn hóa quản lý, văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân; đề cao trách nhiệm của gia đình.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa. Xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh vùng đất và con người Quảng Nam. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và truyền bá văn hóa Quảng Nam, văn hóa Việt Nam ra thế giới.♦

Ngàn bông hoa đẹp!

□ HÀ AN

“Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh”, bởi “Chống dịch như chống giặc”, mỗi chị em hội viên phụ nữ huyện Hiệp Đức là một chiến sĩ, là những bông hoa ngát hương cùng nhau lan tỏa tinh thần cùng cộng đồng chung tay phòng chống dịch Covid-19.

Những công việc không tên

Chị Phạm Thị Như Lan, Chủ tịch Hội Phụ nữ (PN) huyện Hiệp Đức chia sẻ “Ngay từ những ngày đầu chống dịch COVID -19 các cấp hội để triển khai công tác tuyên truyền trong nhân dân. Huyện Hiệp Đức giáp với 2 huyện có dịch là Thăng Bình và Quế Sơn, có 5 điểm chốt chặn vì vậy để hạn chế nguy cơ lây lan dịch bệnh một cách thấp nhất, các cấp hội, chị em PN đã đồng lòng, tiên phong phòng chống dịch.

Hội phụ nữ các cấp có nhiều cách tuyên truyền hay và có tác động lớn đến sự chung tay của toàn xã hội như tổ chức gian hàng miễn phí hỗ trợ người nghèo, tặng quà cho những hộ khó khăn trong mùa dịch, những lời kêu gọi giúp đỡ gặt lúa giúp những hộ dân bị cách ly hay những chuyến xe nghĩa tình chở nhu yếu phẩm. Hội PN Hiệp Thuận làm video hướng dẫn cách phòng chống dịch bệnh phát trên facebook, zalo; Hội còn phối hợp phân công tình nguyện viên nấu cơm luân phiên phục vụ các chiến sĩ làm nhiệm vụ tại điểm chốt chặn.

Các chị em phân công mỗi người mỗi việc, những công việc không tên, công việc hằng ngày của các chị, dậy từ sớm đi quây góp thực phẩm, lương thực và nhu yếu phẩm để chuẩn bị cơm trưa cho những người đang được cách ly tập trung. Người thì góp rau, trái, con gà, chục trứng từ trong vườn nhà; người thì góp công, chung tay



Phụ nữ Bình Sơn tuyên truyền phòng chống covid -19.

nấu những bữa cơm ấm áp nghĩa tình. Ở khu cách ly tập trung, đều thấy bóng dáng những người phụ nữ mang, xách đồ ăn, thức uống và các vật dụng phòng dịch đến giúp đỡ, dù thời tiết khắc nghiệt, nhưng chỉ mong muốn góp sức vào công cuộc dập dịch. Dù món ăn dân dã, cây nhà lá vườn, nhưng động viên tinh thần những người làm nhiệm vụ, làm ấm lòng các công dân đang cách ly và các cán bộ, chiến sĩ ngày đêm trực chốt, làm nhiệm vụ đặc biệt trên địa bàn huyện.

Những bông hoa đẹp

Họ là những bông hoa đẹp trong rừng hoa ngát hương, đã cùng chung tay hưởng ứng, cùng nhau đẩy lùi dịch bệnh. Chị Phan Thị Bích Thủy - Tổ trưởng tổ PN thôn Tân Thuận (Hiệp Thuận) là một điển hình. Chị Thủy (facebook của chị là Ngọc Nước) đã đăng thông tin trên trang cá nhân “Bà con tổ Tư mình ơi! Lúa nhà anh Hồng chín và ngã rồi, 9 giờ sáng nay ngày 12/8 tập trung ngõ nhà tôi để cùng nhau gặt, biết vụ mùa bà con rất bận nhưng bà con vui lòng giúp đỡ cho gia đình anh, vì anh chị đang ở khu cách ly. Máy suốt lúa nhà tôi có, chỉ cần theo liềm gặt lúa ngã thôi ạ. Mong bà

con cố gắng, xin cảm ơn". Qua nửa giờ đăng tin có cả 53/53 hộ của tổ 4, thôn Tân Thuận mỗi người một tay tham gia gặt, tuốt lúa. Trong khó khăn mới thấm được cái tình, cái nghĩa "tương thân, tương trợ" trong cộng đồng. Hành động của chị Phan Thị Bích Thủy và 53 hộ dân của tổ 4 rất đáng trân trọng, nhân lên, lan tỏa tình yêu thương trong đại dịch. Chị Thủy cho biết "Do gió kèm mưa lớn nên 1 sào ruộng của anh Võ Văn Hồng, chị Nguyễn Thị Loan bị đổ ngã, nếu không thu hoạch kịp thời sẽ bị hỏng hoàn toàn, do vậy chị đã kêu gọi bà con trong tổ tham gia thu hoạch lúa. Sắp tới, còn lại 10 sào lúa cũng sẽ được bà con thu hoạch giúp bởi lúa sắp chín mà vợ chồng anh chị Hồng Loan vẫn chưa hết thời gian cách ly tập trung".



Phụ nữ Hiệp Thuận tham gia gặt lúa giúp người cách ly.

Mặc dù công việc nhà nông bận rộn, các chị ngoài ủng hộ nhu yếu phẩm còn nấu cơm phục vụ các điểm chốt chặn, tặng quà cho các hộ khó khăn, đồng bào thiếu số... Tiêu biểu chị em tiểu thương chợ Bình Lâm, tạp hóa cô Thức ở thị trấn Tân Bình, các chị Trần Thị Loan, thôn Việt An (Bình Lâm), Trần Thị Kim Bông, Huỳnh Thị Lý, thôn An Phú (Bình Sơn); Chị Hồ Thị Lan - Chi hội trưởng PN thôn Tuy Hòa (xã Bình Sơn); Chị Nguyễn Tố Uyên (Sông Trà) kêu gọi ủng hộ quần áo lao động cho bà con Nam Trà My để động viên tinh thần cho đồng bào ủng hộ nhu yếu phẩm vùng dịch...

Còn chị Nguyễn Thị Ngọc Hiệp - Phó Chủ tịch Hội PN xã Hiệp Thuận có nhiều cách làm hay trong công tác tuyên truyền trong đợt giãn cách xã hội, quay video để hướng dẫn chị em PN và nhân dân về cách rửa tay, đeo khẩu trang thường xuyên và

đúng cách để bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng... các video chị phát trên feacebook, đã có hàng trăm lượt theo dõi.

Chị Phạm Thị Như Lan, chia vui "Các cấp hội phụ nữ đã tiên phong trên tuyến đầu chống dịch, quyên góp gần 50 triệu đồng, hàng chục tấn nhu yếu phẩm cho các đơn vị, địa điểm phòng, chống dịch, góp phần cùng nhân dân đẩy lùi dịch bệnh. Hội đã kịp thời khen thưởng đợt 1 cho 12 cá nhân và tập thể, sắp đến Hội sẽ tiếp tục khen thưởng để động viên phong trào".♦

NÚI THÀNH...

(Tiếp theo trang 56)

Đại hội có tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết Đại hội thắng lợi. Cùng với đó, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua để hoàn thành các mục tiêu đề ra của nhiệm kỳ mới.

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, tinh thần trách nhiệm; giám sát, kiểm tra các hoạt động thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính. Đổi mới phương thức, lề lối làm việc công khai, minh bạch, sát thực tiễn, sát cơ sở. Tăng cường công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng.

Với niềm tin, khí thế mới đang lan tỏa khắp các địa phương trong huyện từ những thành công của Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở và Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXII; Phát huy truyền thống văn hóa, cách mạng quê hương anh hùng, vượt qua khó khăn, thách thức Đảng bộ và nhân dân Núi Thành đồng lòng, chung sức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, vì một Núi Thành phát triển giàu đẹp, văn minh góp phần cùng tỉnh Quảng Nam, cả nước thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".♦

Những kết quả đạt được trong công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực khoa giáo

□ **TRẦN VĂN DỨNG**

*Trưởng phòng Khoa giáo – Văn hóa,
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam*

Nhiệm kỳ qua (2015-2020), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác khoa giáo¹ đạt nhiều kết quả. Một số kết quả nổi bật và kinh nghiệm trong tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực khoa giáo như sau:

Thứ nhất, thường xuyên nghiên cứu, quán triệt nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và lập bảng theo dõi, cập nhật các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo các cấp về lĩnh vực khoa giáo. Kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng lĩnh vực khoa giáo. Tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ công tác khoa giáo thành các chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách cụ thể, nhất là xác định các chỉ tiêu theo từng giai đoạn, bảo đảm nguồn lực và giao nhiệm vụ cho các sở ngành, cơ quan, đơn vị tham mưu triển khai thực hiện. Nhiệm kỳ 2015-2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 31 nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch; 23 chỉ thị, thông tri, kết luận, công văn chỉ đạo; tham mưu thẩm định, cho ý kiến góp ý hoàn chỉnh trên 25 chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách lĩnh vực khoa giáo. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện tốt công tác chỉ

đạo, hướng dẫn tuyên truyền thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng lĩnh vực khoa giáo. Trong 5 năm qua đã ban hành trên 50 văn bản hướng dẫn thực hiện công tác khoa giáo.

Thứ hai, kịp thời tham mưu xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch tổng kết, sơ kết tất cả các nghị quyết, chỉ thị trên lĩnh vực khoa giáo. Công tác này đã được đúc kết rút kinh nghiệm qua nhiều năm và đang thực hiện tương đối tốt. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động xây dựng kế hoạch tổng kết, sơ kết các nghị quyết, chỉ thị cả nhiệm kỳ và từng năm; sớm tham mưu ban hành kế hoạch tổng kết, sơ kết từng nghị quyết, chỉ thị có kèm đề cương báo cáo và các phụ lục; chỉ đạo tổng kết, sơ kết từ dưới lên; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy liên quan đánh giá sâu công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; những yếu kém, hạn chế và nguyên nhân khách quan, chủ quan; rút ra kinh nghiệm; đề ra các giải pháp tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận trong thời gian đến. Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo Phòng Khoa giáo - Văn hóa đầu tư nhiều cho công tác nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu góp phần nâng cao chất lượng các báo cáo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết, sơ kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng lĩnh vực khoa giáo trên địa bàn tỉnh. Trong 5 năm qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 37 báo cáo tổng kết, sơ kết việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về lĩnh vực khoa giáo trên địa bàn tỉnh. Trong tổng kết, sơ kết có kết hợp khen thưởng cho hơn 50 tập thể, 100 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong

1. Giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, khuyến học, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, y tế, dân số, bảo hiểm xã hội, thể dục- thể thao, gia đình, trẻ em, bảo vệ môi trường, xây dựng đội ngũ trí thức, các vấn đề xã hội liên quan.

chỉ đạo, thực hiện. Đồng thời, tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các cấp ủy và cán bộ chủ chốt của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị, kết luận quan trọng của Đảng lĩnh vực khoa giáo. Qua đó rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

Thứ ba, thường xuyên theo dõi, nắm bắt, báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy định hướng về tư tưởng chính trị đối với đội ngũ trí thức nhằm phát huy tinh thần đoàn kết và đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tích cực lao động sáng tạo đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các giải thưởng về khoa học và công nghệ của tỉnh² được phát huy góp phần thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật trên địa bàn tỉnh. 5 năm qua, đã có trên 100 đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp huyện lĩnh vực khoa giáo, trên 590 lượt trí thức được tôn vinh, khen thưởng. Hàng năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Thường trực Tỉnh ủy tổ chức gặp mặt, đối thoại với đại biểu trí thức của tỉnh. Qua đó đã kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của đội ngũ trí thức. Đầu năm 2020, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ trì phối hợp với Thường trực Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổ chức lấy ý kiến góp ý của đội ngũ trí thức vào dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025. Kết quả có trên 40 ý kiến góp ý, trong đó có nhiều ý kiến sâu sắc, tâm đắc đóng góp vào dự thảo Báo cáo chính trị.

Tuy nhiên, lĩnh vực công tác khoa giáo trên địa bàn tỉnh thời gian qua còn hạn chế ở một số mặt. Công tác phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tuyên truyền triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân (theo Quyết định số 221-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X) chưa thường xuyên. Một vài lĩnh vực chất lượng, hiệu quả hoạt động

chưa cao. Việc theo dõi, đánh giá một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa cụ thể. Một vài chỉ tiêu đã đề ra nhưng chưa theo dõi đánh giá được. Một số vấn đề làm phát sinh dư luận xã hội chậm giải quyết dứt điểm. Hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, tư vấn phản biện và giám định xã hội của đội ngũ trí thức chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh và yêu cầu phát triển của tỉnh. Không ít tổ chức hội, cá nhân trí thức chưa thích ứng tốt với cơ chế thị trường. Hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan song nguyên nhân chủ quan là chủ yếu do công tác lãnh đạo, quản lý, tham mưu thực hiện chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; một số cơ chế, chính sách chưa đủ mạnh để phát huy các nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động lĩnh vực khoa giáo theo yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Tôi nghĩ rằng, trong thời gian đến cần liên hệ rút kinh nghiệm sâu sắc, kịp thời tham mưu đề ra các giải pháp mạnh mẽ hơn để phát huy các ưu điểm, đồng thời nhanh chóng khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực khoa giáo, góp phần chăm lo phát triển nguồn nhân lực, khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường sinh thái đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh Quảng Nam nhanh, bền vững và trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước đến năm 2030.♦



HỘP THƯ

Trong số này, Bản tin Xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã nhận được một số tin, bài, ảnh của

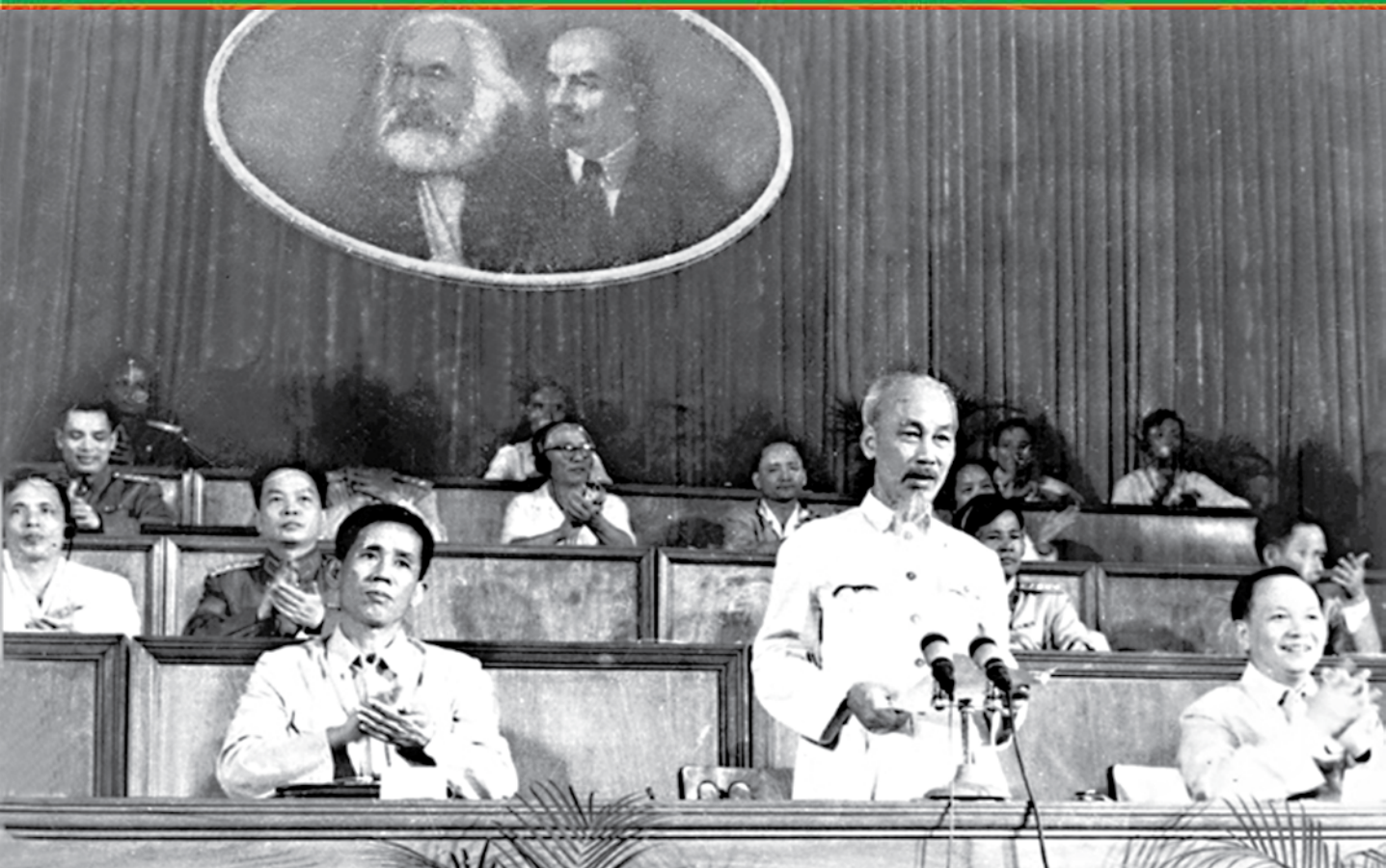
cộng tác viên: Lưu Thị Bích Ngọc, Nguyễn Minh Xinh, Lê Năng Đông, Nguyễn Thị Thùy, Nguyễn Quang Quỳnh, Nguyễn Đông Anh, Lê Văn Long, Lê Như Thủy, Trần Ngọc Nhiều... nhưng do số lượng trang in có hạn nên chúng tôi sẽ tiếp tục sử dụng và đăng tải vào các số sau.

Ban biên tập rất mong nhận được sự tham gia, cộng tác nhiệt tình và đóng góp ý kiến của bạn đọc và cộng tác viên trong thời gian đến.

2. Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Huỳnh Ngọc Huệ, Giải thưởng Sáng tạo kỹ thuật của tỉnh, Giải thưởng Sáng tạo kỹ thuật thanh thiếu niên, nhi đồng của tỉnh.

XÂY DỰNG ĐẢNG

BẢN TIN CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM LẦN THỨ XXII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

SỐ THÁNG 8-9-10 | 2020



- Những kết quả nổi bật và bài học kinh nghiệm về công tác xây dựng đảng của đảng bộ tỉnh khóa XXI.
- Chuẩn bị chu đáo công tác nhân sự góp phần để Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thành công tốt đẹp
- Những nhiệm vụ trọng tâm công tác tuyên giáo tỉnh Quảng Nam trong tình hình mới.
- Làm tốt công tác tuyên truyền góp phần thành công đại hội của Đảng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

BẢN TIN XÂY DỰNG ĐẢNG

**BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY QUẢNG NAM**

SỐ THÁNG 08+09+10

2020

SỐ RA HÀNG THÁNG

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN:
NGUYỄN THỊ THU LAN
ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ
TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

BAN BIÊN TẬP:
TRƯỞNG BAN: **TRẦN KHẮC THẮNG**
PHÓ BAN: **HUỲNH THỊ TUYẾT**

THÀNH VIÊN:
PHAN THANH HẬU
PHẠM THỊ ĐIỂM
NGUYỄN HỮU THIÊN

THƯ KÝ:
PHẠM THỊ ĐIỂM

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN:
Số: 10/GP-XBBT do Sở TT-TT Quảng Nam
cấp ngày 21/10/2019.

Địa chỉ: Số 16 Trần Quý Cáp,
TP. Tam Kỳ, Quảng Nam.
ĐT: 0235.3811.839 - 0235.3852.810
Email: bantintbgtuqn@gmail.com

In tại Công ty CP In - Phát hành Sách
và Thiết bị trường học Quảng Nam,
260 Hùng Vương, TP. Tam Kỳ
Khổ: 19x27cm, số lượng: 1.500 cuốn.

Bìa 1. Chủ tịch Hồ Chí Minh
đọc diễn văn tại Đại hội đại biểu
toàn quốc lần thứ III của Đảng
ở Thủ đô Hà Nội. Ảnh: Tư liệu

Trong số này:

Trang

- Những kết quả nổi bật và bài học kinh nghiệm về công tác xây dựng đảng của đảng bộ tỉnh khóa XXI. 1
- Chuẩn bị chu đáo công tác nhân sự góp phần để Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thành công tốt đẹp. 5
- Những nhiệm vụ trọng tâm công tác tuyên giáo tỉnh Quảng Nam trong tình hình mới. 7
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận ở Quảng Nam. 11
- Công an tỉnh Quảng Nam: tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. 14
- Đảng bộ Quân sự tỉnh: xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh theo tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. 17
- Đảng bộ Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025. 21
- Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam: Nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ tham mưu - phục vụ Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020. 24
- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát góp phần xây dựng Đảng bộ Quảng Nam trong sạch, vững mạnh. 27
- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên Đảng bộ Khối các cơ tỉnh Quảng Nam. 30
- Đẩy mạnh công tác dân tộc trong tình hình mới. 33
- Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Nam. 37
- Phát huy vai trò nòng cốt của các cấp hội Liên hiệp phụ nữ. 40
- Làm tốt công tác tuyên truyền góp phần thành công đại hội của Đảng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. 43
- Xây dựng Đảng về đạo đức theo chỉ dẫn của Bác Hồ: Nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách hiện nay. 45
- Xây dựng thành phố Tam Kỳ theo hướng đô thị xanh, thông minh và cơ bản đạt đô thị loại I vào năm 2025. 49
- Quyết tâm xây dựng Thăng Bình thành vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam của tỉnh. 52
- Núi Thành: Sớm đưa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện vào cuộc sống. 55
- Tấm gương Bí thư chi bộ được Đảng tín - dân tin. 57
- Bí thư chi bộ thôn hết lòng với sự nghiệp xây dựng nông thôn mới. 59
- Ngàn bông hoa đẹp! 61
- Những kết quả đạt được trong công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực khoa giáo. 63



Hội nghị Tỉnh ủy Quảng Nam lần thứ 21, khóa XXI.



Hội nghị giao ban công tác nội chính 9 tháng năm 2020.



Đồng chí Đặng Thị Ngọc Thịnh – Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước trao tặng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Nam bức chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Quảng Nam lần thứ VIII.



Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức họp báo thông tin về Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.